

## Sách Thứ Hai về Các Vua

### *Ê-li Đối Đầu với Vua A-cha-xia*

<sup>1</sup> Sau khi Vua A-háp qua đời, người Mô-áp nổi dậy chống lại Ít-ra-ên.

<sup>2</sup> Một ngày nọ tại kinh đô Sa-ma-ri, Vua A-cha-xia ngã từ thang gác xuống, thương tích trầm trọng. Vua sai sứ đi cầu thần Ba-anh Xê-bụt ở Éc-rôn xem thử mình có khỏi bệnh không.

<sup>3</sup> Lúc ấy, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu phán bảo Tiên tri Ê-li người Tích-bê đi đón các sứ của vua Sa-ma-ri và bảo họ: “Ít-ra-ên không có Đức Chúa Trời hay sao mà lại phải đi cầu Ba-anh Xê-bụt ở Éc-rôn?”

<sup>4</sup> Bởi thế, Chúa Hằng Hữu phán: ‘A-cha-xia phải nằm liệt giường cho đến chết.’ ” Ê-li vâng lời ra đi.

<sup>5</sup> Nghe xong những lời của Ê-li, các sứ quay về. Vua hỏi: “Tại sao trở về?”

<sup>6</sup> Họ đáp: “Có một người đón đường chúng tôi, bảo trở về tâu với vua như sau: ‘Chúa Hằng Hữu phán: Ít-ra-ên không có Đức Chúa Trời hay sao, mà phải đi cầu Ba-anh Xê-bụt ở Éc-rôn? Bởi thế người sẽ không rời giường bệnh; chắc chắn người sẽ chết.’ ”

<sup>7</sup> Vua hỏi: “Người đón các người trông như thế nào?”

8 Họ đáp: “Người ấy mặc áo lông, thắt lưng bằng giầy da.”

Vua nói: “Đó là Ê-li, người Tích-bê.”

9 Vua sai một viên quan dẫn năm mươi lính đi bắt Ê-li. Lúc ấy ông đang ngồi trên một đỉnh đồi. Viên quan bảo: “Thưa người của Đức Chúa Trời! Vua truyền lệnh cho ông đi xuống.”

10 Nhưng Ê-li đáp: “Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, thì lửa trời sẽ thiêu đốt anh và lính của anh.” Tức thì có lửa từ trời rơi xuống thiêu cháy họ tất cả.

11 Vua lại sai một viên quan dẫn năm mươi người lính khác đến. Viên quan nói: “Thưa người của Đức Chúa Trời! Vua ra lệnh bảo ông xuống ngay.”

12 Ê-li đáp: “Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, thì lửa trời sẽ thiêu đốt anh và lính của anh.” Lửa của Đức Chúa Trời từ trời xuống thiêu họ luôn.

13 Vua lại sai một viên quan thứ ba với năm mươi lính khác đi. Đến nơi, viên quan quỳ xuống trước Ê-li, khẩn khoản: “Thưa người của Đức Chúa Trời! Xin ông tha mạng tôi và mạng của năm mươi người đây tớ ông đây.\*

14 Lửa từ trời đã thiêu hai toán trước; nhưng bây giờ, xin tha mạng tôi!”†

---

\* 1:13 Nt: xin coi quý mạng tôi và mạng năm mươi người đây tớ ông đây † 1:14 Nt: xin coi quý mạng tôi

15 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu nói với Ê-li: “Xuống với người ấy đi, đừng sợ.” Ông xuống, đi với viên quan đến gặp vua.

16 Ê-li nói với A-cha-xia: “Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vì người sai sứ giả đi cầu thần Ba-anh Xê-but ở Éc-rôn, chẳng lẽ Ít-ra-ên không có Đức Chúa Trời để cầu hỏi sao? Nền người sẽ không rời khỏi giường bệnh; chắc chắn người sẽ chết.’ ”

17 Vậy, A-cha-xia chết, đúng theo lời Chúa Hằng Hữu dùng Ê-li tuyên phán. Vì A-cha-xia không có con trai, nên em vua là Giô-ram lên ngôi kế vị vào năm thứ hai đời Giô-ram, con Giô-sa-phát vua Giu-đa.

18 Các việc khác của A-cha-xia đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

## 2

### *Ê-li Được Cất Lên Trời*

1 Đã đến lúc Chúa Hằng Hữu đem Ê-li lên trời trong một trận gió lốc, Ê-li bảo Ê-li-sê khi sắp rời Ghinh-ganh:

2 “Con ở lại đây, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo thầy đi Bê-tên.”

Nhưng Ê-li-sê đáp: “Con thề với Chúa Hằng Hữu và với thầy rằng con sẽ không rời thầy.” Vậy, hai thầy trò đi Bê-tên.

3 Môn đệ các tiên tri ở Bê-tên đi đón thầy trò Ê-li và nói với Ê-li-sê: “Anh có biết hôm nay Chúa Hằng Hữu sẽ đem thầy của anh lên trời không?”

Ê-li-sê đáp: “Tôi biết chứ! Không cần các anh nói.”

<sup>4</sup> Ê-li lại bảo Ê-li-sê: “Con ở lại đây, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo thầy đi Giê-ri-cô.”

Ê-li-sê cương quyết: “Con không rời thầy. Con thề với Chúa Hằng Hữu và với thầy như thế.” Và thế là hai thầy trò cùng đi Giê-ri-cô.

<sup>5</sup> Môn đệ các tiên tri ở Giê-ri-cô ra đón, nói với Ê-li-sê: “Hôm nay là ngày Chúa Hằng Hữu đem thầy của anh lên trời, anh biết đó chứ?”

Ê-li-sê đáp: “Tôi biết chứ. Các anh không cần nói.”

<sup>6</sup> Ê-li nói với Ê-li-sê lần thứ ba: “Con ở lại đây, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo thầy đến Sông Giô-đan.”

Ê-li-sê vẫn khẳng khái: “Con không rời thầy. Con thề với Chúa Hằng Hữu và với thầy như thế.” Vậy, hai thầy trò tiếp tục đi.

<sup>7</sup> Họ đến đứng bên bờ sông Giô-đan. Có năm mươi người trong số các môn đệ của các tiên tri đi theo, đến đứng cách hai người một quãng.

<sup>8</sup> Ê-li lấy chiếc áo choàng cuộn lại, cầm áo đập xuống nước, nước rẽ ra hai bên. Hai người đi qua trên đất khô.

<sup>9</sup> Qua bờ bên kia, Ê-li nói với Ê-li-sê: “Con muốn xin thầy điều gì trước khi thầy được đem đi?”

Ê-li-sê thưa: “Xin thần của thầy tác động gấp đôi trên con để con tiếp nối chức vụ của thầy.”

10 Ê-li nói: “Con xin một việc khó. Nhưng nếu con thấy ta lúc ta được cất lên, thì con sẽ toại nguyện; nếu không, việc sẽ không thành.”

11 Trong lúc hai người vừa đi vừa nói chuyện, đột nhiên có một chiếc xe bằng lửa do một đoàn ngựa cũng bằng lửa kéo, phân rẽ hai người ra hai bên, và một cơn gió lốc đem Ê-li lên trời.

12 Thấy cảnh tượng ấy, Ê-li-sê la lớn lên: “Cha ơi! Cha ơi! Xe và kỵ binh của Ít-ra-ên!” Đến lúc không còn thấy bóng thầy nữa, Ê-li-sê nắm áo mình, xé ra trong tâm trạng sầu não.

13 Ông nhặt chiếc áo choàng của Ê-li rơi xuống, quay về bờ sông Giô-đan,

14 vừa cầm áo đập xuống nước, vừa kêu lên: “Chúa Hằng Hữu, Thần của Ê-li ở đâu?” Nước sông rẽ ra hai bên và Ê-li-sê đi qua.

15 Nhóm môn đệ các tiên tri ở lại Giê-ri-cô, bên kia sông, thấy thế bảo nhau: “Thần của Ê-li đã ở lại với Ê-li-sê.” Họ đi ra đón Ê-li-sê, cung kính cúi chào,

16 và nói: “Các đầy tớ thầy có năm mươi người lực lưỡng nhất tại đây. Nếu thầy muốn, chúng tôi sẽ sai họ đi tìm chủ thầy. Biết đâu Thần Linh của Chúa đem chủ thầy lên, rồi đặt xuống trên một ngọn núi, hoặc tại một thung lũng nào chăng?”

Ê-li-sê đáp: “Đừng bảo họ đi.”

17 Nhưng họ cứ ép nài, đến độ ông khó xử, phải nói: “Thì bảo họ đi đi!” Năm mươi người

đi tìm suốt ba ngày nhưng chẳng thấy Ê-li đâu cả.

<sup>18</sup> Họ trở về khi Ê-li-sê vẫn còn ở Giê-ri-cô. Ông nói: “Tôi đã bảo đừng đi mà!”

### *Những Phép Lạ Đầu Tiên của Ê-li-sê*

<sup>19</sup> Bây giờ dân thành Giê-ri-cô đến trình bày với Ê-li-sê: “Như thầy thấy đó, thành này ở vào một vị trí rất tốt. Chỉ tiếc vì nước độc, đất không sinh sản hoa màu.”

<sup>20</sup> Ông bảo: “Đem cho tôi một cái bát mới đựng đầy muối.” Người ta vâng lời.

<sup>21</sup> Ông đi ra suối nước, đổ muối xuống suối và nói: “Chúa Hằng Hữu phán: ‘Ta cho nước này hóa lành, từ nay nước sẽ không gây chết chóc nhưng sẽ làm cho đất sinh sản hoa màu.’ ”

<sup>22</sup> Và từ đó đến nay, nước hóa lành như lời Ê-li-sê đã nói.

<sup>23</sup> Rồi Giê-ri-cô, Ê-li-sê đi Bê-tên. Dọc đường có bọn trẻ con trong thành kéo ra chế giễu ông: “Lên đi, lão sói đầu ơi! Lên đi, lão sói đầu ơi!”

<sup>24</sup> Ông quay lại nhìn, rồi nhân danh Chúa Hằng Hữu nguyện rửa chúng nó. Có hai con gấu cái trong rừng ra, xé xác bốn mươi hai đứa trong bọn ấy.

<sup>25</sup> Ông tiếp tục đi đến Núi Cát-mên, rồi quay lại Sa-ma-ri.

## 3

### *Chiến Tranh Giữa Ít-ra-ên và Mô-áp*

<sup>1</sup> Giô-ram, con A-háp lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ mười tám đời Giô-sa-phát vua Giu-đa, và cai trị mười hai năm tại Sa-ma-ri.

<sup>2</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, nhưng có điểm khá hơn cha mẹ mình là vua dẹp trừ thờ Ba-anh do vua cha dựng lên.

<sup>3</sup> Tuy nhiên, Giô-ram không từ bỏ tội Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, đã phạm và tội lỗi kéo dân chúng phạm tội theo.

<sup>4</sup> Lúc ấy, Mê-sa vua Mô-áp nuôi rất nhiều chiên. Hằng năm vua nạp cống cho vua Ít-ra-ên 100.000 con chiên và lông của 100.000 chiên đực.

<sup>5</sup> Nhưng từ ngày A-háp mất, vua Mô-áp nổi lên chống lại Ít-ra-ên.

<sup>6</sup> Vua Giô-ram, Ít-ra-ên từ Sa-ma-ri đi khắp nơi trong nước chiêu mộ quân sĩ.

<sup>7</sup> Đồng thời, vua sai sứ giả hỏi Giô-sa-phát, vua Giu-đa: “Vua Mô-áp phản loạn. Vua sẵn lòng cùng tôi đi đánh Mô-áp không?”

Vua Giu-đa đáp: “Vâng, tôi ra trận với vua. Dân tôi và ngựa tôi sẵn sàng cho vua điều động.\*”

<sup>8</sup> Ta sẽ tiến quân theo lối nào?”

Giô-ram đáp: “Lối hoang mạc Ê-đôm.”

<sup>9</sup> Vậy, vua Ít-ra-ên và vua Giu-đa, có cả vua Ê-đôm theo, kéo quân đi vòng trong hoang mạc bảy ngày. Trong cuộc hành quân, họ thiếu nước cho người và thú vật uống.

---

\* **3:7** Nt: Tôi như vua, dân tôi như dân vua, ngựa tôi như ngựa vua

10 Vua Ít-ra-ên than: “Chúa Hằng Hữu gọi ba chúng ta đến đây để nạp cho người Mô-áp rồi!”

11 Giô-sa-phát hỏi: “Ở đây không có tiên tri nào của Chúa Hằng Hữu cho chúng ta cầu hỏi Ngài sao?”

Một cận thần của vua Ít-ra-ên lên tiếng: “Có Ê-li-sê, con Sa-phát, là môn đệ của Ê-li trước kia.”†

12 Giô-sa-phát nói: “Người ấy sẽ nói lời của Chúa Hằng Hữu cho chúng ta.” Vậy, cả ba vua đi đến gặp Ê-li-sê.

13 Ê-li-sê nói với vua Ít-ra-ên: “Vua đến đây làm gì? Sao không đi tìm các tiên tri của cha mẹ vua?”

Vua Ít-ra-ên đáp: “Không! Vì Chúa Hằng Hữu có gọi chúng ta đến đây để nạp cho người Mô-áp.”

14 Ê-li-sê nói: “Tôi thề trước Chúa Hằng Hữu Toàn Năng là Đấng tôi phục vụ, nếu không nể Giô-sa-phát vua Giu-đa, tôi chẳng nhìn vua đâu.

15 Bây giờ, xin đem đến đây một nhạc sĩ.”

Khi nhạc sĩ tấu nhạc, quyền năng của Chúa Hằng Hữu đến với Ê-li-sê.

16 Ông nói: “Chúa Hằng Hữu phán bảo đào thật nhiều hào hố trong thung lũng này.

17 Vì Chúa Hằng Hữu có phán rằng người ta sẽ không thấy mưa gió, nhưng cả thung lũng sẽ đầy nước cho người và thú vật uống.

† 3:11 Nt người đổ nước trên tay Ê-li



18 Việc này đối với Chúa Hằng Hữu chỉ là chuyện nhỏ, vì Ngài sẽ cho Ít-ra-ên thắng quân Mô-áp!

19 Các vua sẽ chiếm hết các thành kiên cố và phồn thịnh nhất của họ, sẽ đốn ngã cây có trái, chặn các dòng nước và lấy đá phá hủy những đồng ruộng phì nhiêu.”

20 Sáng hôm sau, vào giờ dâng tế lễ, nước từ hướng Ê-đôm chảy đến, cho đến khi khắp miền ấy ngập cả nước.

21 Khi người Mô-áp nghe tin các vua liên minh kéo quân đánh, liền kêu gọi tất cả những người đến tuổi có thể mang binh khí. Và họ kéo quân ra trấn giữ biên giới.

22 Nhưng hôm sau, khi mặt trời mọc, người Mô-áp thức dậy thấy nước phản chiếu ánh mặt trời đỏ rực, tưởng là máu.

23 Họ nói với nhau: “Chắc các vua ấy đánh giết lẫn nhau rồi. Bây giờ anh em ta chỉ việc đi thu chiến lợi phẩm!”

24 Nhưng khi quân Mô-áp đến doanh trại Ít-ra-ên, người Ít-ra-ên xông ra chém giết. Quân Mô-áp bỏ chạy. Ít-ra-ên đuổi theo đến đất địch

25 phá tan các thành phố, lấy đá lấp các đồng ruộng phì nhiêu, chặn các dòng nước, đốn cây có trái. Cuối cùng, chỉ còn vách thành Kiệt Hả-rê-sét trơ trọi, nhưng rồi cũng bị đội quân bắn đá vây quanh triệt hạ.

26 Vua Mô-áp thấy không cự địch nổi, mới đem theo 700 kiếm thủ, định chọc thủng phòng tuyến

của vua Ê-đôm để thoát thân, nhưng không thành công.

<sup>27</sup> Túng thế, vua Mô-áp bắt trượng nam của mình là người sẽ lên ngôi kế vị đem lên tường thành tế sống. Quân Ít-ra-ên cảm thấy ghê rợn nên rút về nước.

## 4

### *Ê-li-sê Giúp Một Góa Phụ Nghèo*

<sup>1</sup> Có một môn đệ của các tiên tri qua đời. Vợ người ấy đến khóc lóc với Ê-li-sê: “Ông biết chồng tôi là một người kính sợ Chúa Hằng Hữu. Thế mà, khi anh ấy vừa chết, chủ nợ đã đến đòi bắt hai đứa con tôi làm nô lệ để trừ nợ.”

<sup>2</sup> Ê-li-sê hỏi: “Tôi có thể giúp chị điều gì? Chị có gì trong nhà không?”

Người đàn bà đáp: “Tôi chẳng có gì trừ một bình dầu.”

<sup>3</sup> Ê-li-sê bảo: “Chị đi mượn thật nhiều bình trống không của những người láng giềng,

<sup>4</sup> đem về nhà, đóng cửa lại, cùng với các con chị đổ dầu vào các bình không này, bình nào đầy hãy để riêng ra.”

<sup>5</sup> Chị ấy vâng lời, làm theo những điều được chỉ bảo. Các con mang bình đến cho chị đổ dầu vào, hết bình này đến bình khác,

<sup>6</sup> chẳng bao lâu các bình đều đầy! Chị bảo con: “Đem cho mẹ một bình nữa.”

Đứa con đáp: “Không còn bình nào nữa cả.” Dầu liền ngừng chảy.

<sup>7</sup> Chi đến trình lại cho người của Đức Chúa Trời, Ê-li-sê nói: “Hãy đem dầu đi bán để trả nợ, số còn thừa lại cứ để chi dùng trong gia đình.”

*Ê-li-sê Giúp Người Phụ Nữ từ Su-nem*

<sup>8</sup> Một hôm Ê-li-sê đi đến thành Su-nem, tại đó có một người đàn bà giàu có mời ông dùng bữa. Về sau, mỗi lần đi qua nơi ấy, ông ghé lại nhà bà dùng bữa.

<sup>9</sup> Bà nói với chồng: “Tôi biết chắc người vẫn thường ghé lại nhà mình là người thánh của Đức Chúa Trời.

<sup>10</sup> Ta nên cất một cái phòng nhỏ trên gác rồi để một cái giường, một cái bàn, một cái ghế và một cây đèn trong ấy. Phòng này dành riêng cho ông ấy mỗi khi ông ghé lại nhà ta.”

<sup>11</sup> Ngày nọ, Ê-li-sê đến, nghỉ trong phòng.

<sup>12</sup> Ông bảo Ghê-ha-si, đầy tớ mình: “Mời bà chủ nhà\* vào đây.” Khi bà vào,

<sup>13</sup> ông bảo Ghê-ha-si nói với bà: “Vì bà đã lo lắng sắm sửa cho chúng tôi mọi thứ này, chúng tôi có thể làm gì cho bà? Bà muốn tôi nói giùm với vua hoặc với tổng tư lệnh quân đội cho bà điều gì không?”

Bà đáp: “Không. Tôi vẫn sống bình thường giữa dân tộc tôi.”

<sup>14</sup> Sau đó, Ê-li-sê lại hỏi Ghê-ha-si: “Như thế, chúng ta phải làm gì cho bà ấy?”

Ghê-ha-si gợi ý: “Bà ấy không con mà chồng thì cao tuổi.”

---

\* **4:12** Nt người đàn bà Su-nem

15 Ê-li-sê nói: “Hãy gọi ấy bà lại.” Bà vào đứng ở ngưỡng cửa.

16 Tiên tri nói: “Sang năm, vào lúc này bà sẽ có một con trai.”

Bà kêu lên: “Người của Đức Chúa Trời ơi! Xin đừng dối tôi!”

17 Sau đó, bà mang thai, quãng một năm sau, sinh một con trai như lời Ê-li-sê đã nói.

18 Đứa bé lớn lên. Một ngày kia, khi người cha đang ở ngoài đồng với thợ gặt thì nó đến,

19 nói với cha: “Đầu con đau quá! Đầu con đau quá!”

Ông bảo người đầy tớ đem nó về cho mẹ nó.

20 Người đầy tớ đem nó về. Nó ngồi trên gối mẹ cho đến trưa rồi chết.

21 Bà mang nó đặt trên giường của người Đức Chúa Trời, và đi ra, đóng cửa lại.

22 Bà gọi chồng: “Xin cho tôi một người đầy tớ và một con lừa để đi ngay đến gặp người của Đức Chúa Trời.”

23 Người chồng hỏi: “Hôm nay đâu phải ngày trăng non hay ngày Sa-bát, tại sao bà muốn đi?”

Bà đáp: “Không sao, để tôi đi.”†

24 Bà thắng lừa và dặn người đầy tớ: “Đánh lừa đi cho nhanh, lúc nào tôi bảo mới đi chậm lại.”

25 Và bà đi tận Núi Cát-mên tìm người của Đức Chúa Trời. Thấy bà từ xa, người của Đức Chúa Trời bảo Ghê-ha-si: “Người đàn bà ở Su-nem đến kia kia.

---

† 4:23 Nt công việc tốt lành

26 Chạy ra đón và hỏi bà ấy: ‘Mọi việc bình thường chứ? Chồng bà có sao không? Con bà thì sao?’ ”

Người ấy đáp: “Bình an.”

27 Nhưng khi lên núi gặp người của Đức Chúa Trời, bà ôm chặt lấy chân ông. Ghê-ha-si đến định xô bà ra, nhưng người của Đức Chúa Trời nói: “Để mặc bà, vì bà đang khổ tâm điều gì đó. Về điều này, Chúa Hằng Hữu chưa cho ta biết.”

28 Bà nói: “Tôi đâu có dám cầu xin một con trai? Tôi chẳng bảo ông đừng làm tôi hy vọng quá hay sao?”

29 Ê-li-sê quay sang bảo Ghê-ha-si: “Hãy thắt lưng, cầm gậy này đi ngay! Dọc đường, đừng chào hỏi ai cả. Dem gậy đặt lên mặt đứa bé.”

30 Bà mẹ nói: “Tôi thề với Chúa Hằng Hữu và với ông, nếu ông không xuống, tôi sẽ không rời khỏi đây.” Vậy, Ê-li-sê đi theo bà.

31 Ghê-ha-si đi trước, đặt gậy lên trên mặt đứa bé, nhưng chẳng nghe hoặc thấy dấu hiệu gì chứng tỏ nó sống, nên quay lại thưa với Ê-li-sê: “Nó không tỉnh lại.”

32 Vào nhà, Ê-li-sê thấy đứa bé nằm chết trên giường.

33 Ông vào phòng, đóng cửa lại, cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu.

34 Sau đó, ông nằm sấp trên mình đứa bé, đặt miệng mình trên miệng nó, mắt mình trên mắt nó, tay mình trên tay nó. Khi ông nằm trên mình đứa bé như thế thì người nó ấm dần lại.

<sup>35</sup> Ông đứng lên, đi qua đi lại trong phòng một lúc, rồi lại lên nằm trên mình đứa bé như trước. Đứa bé hắt hơi bảy lần và mở mắt ra.

<sup>36</sup> Ông bảo Ghê-ha-si mời người mẹ vào. Khi bà vào, ông bảo: “Con bà đó!”

<sup>37</sup> Bà đến, sắp mình xuống dưới chân Ê-li-sê, rồi đứng lên bế con đi ra.

### *Các Phép Lạ trong Nạn Đói*

<sup>38</sup> Ê-li-sê trở lại Ghinh-ganh vào lúc đang có nạn đói. Một hôm, các môn đệ đang ngồi trước mặt ông, ông bảo người đầy tớ: “Lấy nồi lớn nấu canh cho các môn đệ ăn.”

<sup>39</sup> Một người đi ra đồng hái rau, gặt dây bí dại, hái trái, bọc đầy vạt áo đem về, cắt ra bỏ vào nồi, chẳng cần biết trái ấy là trái gì.

<sup>40</sup> Nấu xong họ múc canh ra, nhưng có người ném thử, kêu lên: “Thưa người của Đức Chúa Trời, canh này độc chết người!” Và không ai dám ăn nữa.

<sup>41</sup> Ê-li-sê nói: “Đem bột lại đây.” Ông bỏ bột vào nồi rồi bảo: “Múc ra cho mọi người ăn.” Nồi canh không còn độc nữa.

<sup>42</sup> Có một người ở Ba-anh Sa-li-sa đem đến biếu người của Đức Chúa Trời một số hoa lợi đầu mùa, gồm hai mươi ổ bánh lúa mạch và một bao bắp tươi. Ê-li-sê bảo: “Đem dọn cho mọi người ăn.”

<sup>43</sup> Ghê-ha-si hỏi: “Có ngần này đâu đủ cho một trăm người ăn?”

Tiên tri lặp lại: “Đem dọn cho mọi người ăn. Vì Chúa Hằng Hữu phán: ‘Mọi người sẽ ăn no đủ và còn thừa lại nữa.’ ”

<sup>44</sup> Ghê-ha-si vâng lời, và đúng theo lời Chúa Hằng Hữu đã phán, ai nấy đều no nê và còn thừa lại.

## 5

### *Na-a-man Được Chữa Lành*

<sup>1</sup> Đức Chúa Trời dùng Na-a-man, là tướng chỉ huy quân đội A-ram, để giải cứu dân tộc này. Ông đã lập được nhiều chiến công nên rất được vua quý chuộng. Tuy là một chiến sĩ dũng cảm, nhưng chẳng may Na-a-man lại mắc bệnh phong hủi.

<sup>2</sup> Vợ Na-a-man có nuôi một bé gái giúp việc người Ít-ra-ên. Cô bé này đã bị quân A-ram bắt trong một cuộc đột kích vào đất Ít-ra-ên.

<sup>3</sup> Cô nói với bà chủ: “Nếu ông chủ đến gặp vị tiên tri ở Sa-ma-ri, tiên tri sẽ chữa sạch bệnh cho ông liền.”

<sup>4</sup> Na-a-man đem lời cô nói tâm với vua.

<sup>5</sup> Vua A-ram bảo: “Thế thì ông nên đi và ta sẽ viết thư cho vua Ít-ra-ên.” Vậy, Na-a-man lên đường, mang theo 340 ký bạc, 68 ký vàng, và mười bộ áo.

<sup>6</sup> Ông đến trình vua Ít-ra-ên lá thư của vua A-ram, viết như sau: “Người cầm thư này là Na-a-man, cận thần tôi. Xin vua chữa cho người khỏi bệnh phong hủi.”

<sup>7</sup> Đọc xong thư, vua Ít-ra-ên xé áo, và nói: “Ta có phải Đức Chúa Trời đâu để định việc sống chết? Thế mà vua ấy bảo ta chữa cho người phong hủ này! Đúng là chỉ muốn kiếm có để gây hấn.”

<sup>8</sup> Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, nghe vua Ít-ra-ên xé áo, liền sai người đến tâu với vua: “Tại sao vua phải xé áo? Bảo người ấy đến gặp tôi, rồi sẽ biết trong Ít-ra-ên có một tiên tri.”

<sup>9</sup> Vậy Na-a-man đến nhà Ê-li-sê, xe ngựa dừng lại trước cửa.

<sup>10</sup> Ê-li-sê cho người ra bảo Na-a-man: “Xuống sông Giô-đan tắm bảy lần thì các vết phong hủ sẽ lành.”

<sup>11</sup> Na-a-man nổi giận bỏ đi, sùng sộ: “Ta nghĩ ông ấy phải ra đón ta, đứng đó kêu cầu Danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông ấy, đưa tay qua lại trên vết phong hủ và chữa cho ta.

<sup>12</sup> Chẳng lẽ hai con sông A-ba-na và Bạt-ba ở Đa-mách không hơn các sông ở Ít-ra-ên sao? Tắm sông nhà không sạch được hay sao?” Vậy, Na-a-man bỏ đi và tức giận lắm.

<sup>13</sup> Các đầy tớ đến bên ông, nói: “Nếu tiên tri bảo cha làm việc gì khó khăn to tát, cha còn có thể làm thay, huống hồ ông ấy chỉ bảo: Tắm thì được sạch.”

<sup>14</sup> Nghe thế, Na-a-man xuống Sông Giô-đan, hụp xuống nước bảy lần, theo lời người của Đức Chúa Trời. Thịt ông trở thành lành lặn, mịn màng như da thịt một em bé, và bệnh phong hủ lành hẳn.



15 Na-a-man và đoàn tùy tùng quay lại nhà người của Đức Chúa Trời. Đứng trước mặt tiên tri, Na-a-man nói: “Bây giờ tôi nhận biết rằng trừ Ít-ra-ên, thế gian không có Đức Chúa Trời. Vậy xin tiên tri vui lòng nhận món quà mọn này.”

16 Ê-li-sê đáp: “Tôi thề trước Chúa Hằng Hữu, Đấng tôi phụng sự, tôi không nhận gì cả.” Na-a-man lại năn nỉ, nhưng Ê-li-sê một mực từ khước.

17 Cuối cùng, Na-a-man nói: “Thế thì, xin tiên tri cho tôi một ít đất đủ để hai con la chở về. Vì từ nay, tôi sẽ không dâng lễ thiêu hoặc lễ vật gì khác cho một thần nào cả, trừ Chúa Hằng Hữu.

18 Tuy nhiên, xin Chúa tha thứ cho tôi điều này: Mỗi khi chủ tôi vào thờ lạy trong miếu thần Rim-môn, vua tựa mình trên tay tôi, và khi vua lạy, tôi phải cúi mình theo. Xin Chúa tha thứ cho điều ấy.”

19 Ê-li-sê nói: “Chúc ông về bình an.” Na-a-man lên đường trở về.

### *Lòng Tham của Ghê-ha-si*

20 Nhưng Ghê-ha-si, đầy tớ của Ê-li-sê, nghĩ thầm: “Thầy ta chẳng nhận món gì của người A-ram này cả. Ta thề với Chúa Hằng Hữu hằng sống ta sẽ chạy theo, bắt người ấy phải biếu quà gì mới phải chứ.”

21 Nghĩ xong, Ghê-ha-si đuổi theo Na-a-man.

Thấy Ghê-ha-si chạy theo, Na-a-man nhảy xuống xe, quay lại đón, hỏi: “Mọi việc đều bình an chứ?”

<sup>22</sup> Ghê-ha-si đáp: “Bình an. Thầy tôi bảo tôi nói với ông: Có hai tiên tri từ núi Ép-ra-im mới đến, xin ông cho họ 34 ký bạc và hai bộ áo.”

<sup>23</sup> Na-a-man năn nỉ: “Xin nhận 68 ký bạc.” Rồi ông lấy số bạc và hai bộ áo để trong hai cái bao, buộc lại, giao cho hai người đầy tớ. Họ quay lại, đi trước Ghê-ha-si.

<sup>24</sup> Gần đến nơi, Ghê-ha-si lấy hai cái bao và cho hai người kia về, rồi đem bao vào cất trong nhà.

<sup>25</sup> Khi Ghê-ha-si vào đứng hầu thầy, Ê-li-sê hỏi: “Ghê-ha-si, con vừa đi đâu về?”

Ghê-ha-si chối: “Con không đi đâu cả.”

<sup>26</sup> Nhưng Ê-li-sê nói: “Con không biết khi người ấy xuống xe đón con thì thần ta có ở đó\* sao? Bây giờ có phải lúc nhận tiền bạc, áo quần, vườn ô-liu, vườn nho, chiên, bò, và đầy tớ hay sao?”

<sup>27</sup> Bệnh phong của Na-a-man sẽ dính vào mình con và dòng dõi con mãi mãi.” Vừa khi rời khỏi Ê-li-sê, Ghê-ha-si mắc bệnh phong hủi, trắng như tuyết.

## 6

### *Lưỡi Rìu Nổi*

<sup>1</sup> Ngày nọ, các môn đệ của tiên tri thừa với Ê-li-sê:

“Thưa thầy, nhà chúng ta chật hẹp quá.

<sup>2</sup> Xin cho chúng con đến bên Sông Giô-đan đốn gỗ, cất tại đó một cái nhà để ở.” Ê-li-sê đồng ý.

---

\* 5:26 Nt lòng ta ra đi

<sup>3</sup> Một môn đệ thưa: “Xin thầy cùng đi với chúng con.”

Ông đáp: “Được, ta cùng đi.”

<sup>4</sup> Họ đến bên sông Giô-đan, bắt đầu đốn cây.

<sup>5</sup> Đang đốn, lưỡi rìu của một người sút cán văng xuống nước. Người ấy kêu lên: “Thầy ơi! Rìu này con mượn của người ta!”

<sup>6</sup> Người của Đức Chúa Trời hỏi: “Rơi chỗ nào?” Môn đệ chỉ nơi nó văng xuống. Ê-li-sê chặt một khúc gỗ, ném xuống nơi ấy, lưỡi rìu nổi lên.

<sup>7</sup> Ê-li-sê bảo: “Nhặt lên.” Môn đệ ấy với tay nắm lấy lưỡi rìu.

### *Ê-li-sê Gài Bẫy Quân A-ram*

<sup>8</sup> Khi chiến tranh xảy ra giữa A-ram với Ít-ra-ên, vua A-ram bàn với các tướng: “Ta sẽ phục quân tại địa điểm này, địa điểm kia.”

<sup>9</sup> Nhưng lập tức người của Đức Chúa Trời liền sai người đến dặn vua Ít-ra-ên: “Đừng đi đến địa điểm ấy, vì có quân A-ram mai phục.”

<sup>10</sup> Vua Ít-ra-ên sai trình sát đến nơi dò xét, quả đúng như lời người của Đức Chúa Trời. Tiên tri Ê-li-sê đã cứu mạng vua Ít-ra-ên nhiều lần như thế.

<sup>11</sup> Vua A-ram thắc mắc lắm, gọi các tướng đến, hỏi: “Ai đã tiết lộ cho vua Ít-ra-ên biết?”

<sup>12</sup> Một tướng đáp: “Không ai trong chúng tôi cả. Chỉ có Ê-li-sê, là tiên tri Ít-ra-ên, cho vua ấy biết, ngay cả những điều vua nói riêng trong phòng ngủ mình!”

13 Vua A-ram ra lệnh: “Đi tìm xem người ấy ở đâu để ta cho quân đến bắt.”

Khi nhận được tin Ê-li-sê đang ở Đô-than,  
14 vua sai một đạo quân hùng hậu ra đi, đem theo nhiều xe và ngựa. Đạo quân đến Đô-than vào lúc trời tối và bao vây thành.

15 Sáng hôm sau, người đầy tớ của Đức Chúa Trời thức dậy sớm, đi ra thấy quân lính, ngựa, xe vây chặt quanh thành. Đầy tớ này vội quay về, cuống cuồng: “Thầy ơi! Chúng ta làm sao đây?”

16 Ê-li-sê ôn tồn bảo: “Con đừng sợ. Lực lượng bên ta đông hơn bên chúng.”

17 Nói xong, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Chúa xin mở mắt cho nó thấy.” Chúa mở mắt cho người thanh niên và anh thấy vô số ngựa và xe bằng lửa vây quanh Ê-li-sê.

18 Khi ấy, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, xin làm cho họ mù.” Chúa Hằng Hữu nhậm lời.

19 Ê-li-sê nói với quân A-ram: “Đây không phải là đường các ông muốn đi, thành các ông muốn đến. Cứ theo tôi, tôi sẽ dẫn các ông đến người các ông tìm.” Và ông dẫn họ đến Sa-ma-ri.

20 Khi họ vào trong thành rồi, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, bây giờ xin mở mắt cho họ thấy.” Chúa Hằng Hữu nhậm lời ông. Họ mở mắt ra, thấy đang ở giữa Sa-ma-ri.

21 Thấy vậy, vua Ít-ra-ên hỏi Ê-li-sê: “Thưa cha, có nên đánh giết họ không?”

22 Tiên tri đáp: “Không. Khi bắt được tù binh vua có giết không? Hãy dọn bánh cho họ ăn, nước cho họ uống, rồi tha họ về.”

23 Vua Ít-ra-ên mở tiệc đãi họ, và khi ăn uống xong, họ được thả về với vua A-ram. Từ đó, quân A-ram không còn quấy nhiễu đất Ít-ra-ên như trước nữa.

### *Bên Ha-đát Bao Vây Sa-ma-ri*

24 Tuy nhiên về sau, Vua Bên Ha-đát, nước A-ram, động viên toàn lực, kéo lên vây Sa-ma-ri.

25 Thành Sa-ma-ri bị nạn đói trầm trọng, đến cả một cái đầu lừa cũng bán được tám mươi miếng bạc, chừng 0,3 lít phân bò câu bán năm miếng bạc.\*

26 Một hôm, khi vua Ít-ra-ên đang đi thị sát trên thành, có một người đàn bà kêu lên: “Cứu tôi với, vua ời!”

27 Vua hỏi: “Nếu Chúa Hằng Hữu không cứu, ta cứu sao được? Vì ta đâu còn đập lúa, ép nho để có mà giúp chị?”

28 Vua tiếp: “Chị có việc gì đó?”

Người đàn bà thưa: “Chị này đề nghị ăn thịt con tôi ngày trước, qua ngày sau sẽ ăn thịt con chị ta.

29 Chúng tôi đã nấu thịt con tôi ăn rồi; qua ngày sau tôi đòi ăn con chị, nhưng chị ấy đem giấu biệt.”

---

\* 6:25 Nt 80 siếc-lơ (0,9 ký), 1/4 kab, và 5 siếc-lơ (57 gam)

<sup>30</sup> Nghe xong, vua xé áo mình. Vì vua đang đứng trên thành, nên mọi người thấy vua có mặc vải bố bên trong.

<sup>31</sup> Vua thề: “Xin Đức Chúa Trời trừng phạt ta nếu ta không chém đầu Ê-li-sê hôm nay.”

<sup>32</sup> Đang lúc Ê-li-sê ngồi trong nhà với các trưởng lão, vua sai người đến tìm ông. Trước khi sứ giả đến nơi, Ê-li-sê nói với các trưởng lão: “Con của tên sát nhân sai người đến chém đầu tôi. Khi người ấy đến, chúng ta đóng cửa lại, đừng cho vào, vì có tiếng chân chủ người ấy đi theo sau.”

<sup>33</sup> Khi ông còn đang nói, sứ giả đến, vua cũng đến và than trách: “Chúa Hằng Hữu đã giáng họa này. Ta còn trông đợi Chúa Hằng Hữu làm chi!”

## 7

<sup>1</sup> Ê-li-sê đáp: “Xin lắng tai nghe lời Chúa Hằng Hữu phán: ‘Ngày mai, vào giờ này, một đấu bột lọc bán một miếng bạc, \* hai đấu lúa mạch cũng bán một miếng bạc ngay tại cửa thành Sa-ma-ri.’”

<sup>2</sup> Cận thần của vua nói với người của Đức Chúa Trời: “Dù cho Chúa Hằng Hữu có mở các cửa sổ trên trời, việc ấy cũng không thể nào xảy ra được.”

Ê-li-sê đáp: “Mắt ông sẽ thấy việc ấy, nhưng ông sẽ không ăn được gì cả.”

### *Bốn Người Bệnh Phong Vào Trại Quân Thù*

\* **7:1** Nt 1 seah (6 lít) bột giá 1 siéc-lơ

<sup>3</sup> Lúc ấy có bốn người phong ngồi ngoài cửa thành Sa-ma-ri. Họ bàn với nhau: “Tại sao chúng ta đành ngồi đây chờ chết?”

<sup>4</sup> Ngồi đây cũng chết đói, mà vào thành cũng chết đói. Chi bằng cứ liều qua trại quân A-ram. Nếu họ tha cho, chúng ta sẽ sống; nếu không, chẳng nào cũng chết!”

<sup>5</sup> Vậy, vào lúc hoàng hôn, họ qua trại quân A-ram. Đến nơi, họ chẳng thấy ai cả!

<sup>6</sup> Vì Chúa Hằng Hữu có cho quân A-ram nghe tiếng chiến xa, tiếng vó ngựa và tiếng quân đội di chuyển nên họ bảo nhau: “Vua Ít-ra-ên thuê quân Hê-tít và quân Ai Cập đến tấn công ta!”

<sup>7</sup> Thế rồi, họ vùng chạy vào bóng đêm để mong thoát thân, bỏ lại trại, ngựa, lừa, và tất cả mọi thứ.

<sup>8</sup> Mấy người phong hủi đến một trong mười trại quân, ăn uống rồi lấy vàng bạc, áo quần đem đi giấu. Họ trở lại, vào trại khác lấy đồ đạc đem đi giấu nốt.

<sup>9</sup> Sau đó, họ bảo nhau: “Làm thế này thật không phải. Hôm nay có tin mừng, nếu chúng ta không chịu đi báo tin, đợi đến sáng thì trễ mất, chúng ta sẽ bị đoán phạt. Bây giờ chúng ta đi báo cho mọi người.”

<sup>10</sup> Và họ đi gọi những người canh cổng thành, nói: “Chúng tôi đến trại quân A-ram, thấy không có ai ở đó cả. Trại bỏ không, ngựa và lừa còn buộc cả đó!”

<sup>11</sup> Lĩnh canh cho người vào cung vua trình báo.

*Người Ít-ra-ên Cướp Trại Quân*

<sup>12</sup> Vua choàng thức dậy, nghe tin tỏ ý ngờ vực: “Ta biết đây là mưu của người A-ram. Họ thấy ta đang đói, nên vờ bỏ trại, ra phục ngoài đồng và dặn: ‘Khi địch quân ra khỏi thành, ta sẽ bắt sống họ, rồi vào chiếm thành.’ ”

<sup>13</sup> Một cận thần của vua đề nghị: “Xin vua sai vài người bắt năm con ngựa trong số còn lại, đi xem thử. Nếu họ quay về, họ sẽ như những người Ít-ra-ên còn sống sót tại đây; còn nếu có việc gì xảy ra, họ cũng chết như những người Ít-ra-ên đã chết mà thôi.”

<sup>14</sup> Và như thế, hai cỗ xe ngựa được chuẩn bị cho những người được vua sai đi để dò xem chuyện gì đã xảy ra với quân A-ram.

<sup>15</sup> Họ theo dấu quân A-ram đến tận Sông Giô-đan, thấy dọc đường áo quần, đồ đạc bỏ ngổn ngang. Đó là những vật quân A-ram bỏ lại trong lúc vội vàng thoát thân. Họ quay về phúc trình vua Ít-ra-ên.

<sup>16</sup> Dân chúng đổ ra cướp trại người A-ram. Và vì thế, một đấu bột lọc bán một miếng bạc, hai đấu lúa mạch cũng bán một miếng bạc, đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã phán.

<sup>17</sup> Vua có chỉ định người hầu cận mình phụ trách việc kiểm soát cổng thành, nhưng sĩ quan này bị đám đông giẫm chết tại đó.

Sự việc này đã được người của Đức Chúa Trời nói trước khi vua đến tìm ông.

<sup>18</sup> Lúc ấy, người của Đức Chúa Trời nói trước về giá cả của bột lọc và lúa mạch đem bán tại cổng thành Sa-ma-ri ngày hôm sau.



19 Nghe xong, quan hầu cận có nói: “Cho dù Chúa Hằng Hữu có mở các cửa sổ trên trời, việc ấy cũng không thể nào xảy ra được!” Và người của Đức Chúa Trời đáp: “Ông sẽ thấy việc ấy tận mắt, nhưng không được ăn gì cả.”

20 Và việc đã xảy ra đúng như thế, đám đông đê bẹp vị quan ấy tại cổng thành khi họ đổ xô đi tìm thực phẩm!

## 8

### *Phụ Nữ Su-nem Được Trả Lại Sản Nghiệp*

1 Ê-li-sê bảo người phụ nữ có con đã được ông cứu sống lại: “Bà nên đem gia đình đi một nơi khác, vì Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho nước Ít-ra-ên bị nạn đói trong bảy năm.”

2 Người phụ nữ vâng lời người của Đức Chúa Trời dạy, đem gia đình đến đất Phi-li-tin sống trong bảy năm.

3 Sau đó, người phụ nữ ấy từ đất Phi-li-tin trở về và đến xin vua phục hồi chủ quyền nhà cửa đất đai cho mình.

4 Vào lúc ấy, vua đang nói chuyện với Ghê-ha-si, đầy tớ của Đức Chúa Trời. Vua bảo Ghê-ha-si kể cho mình những việc lớn lao Tiên tri Ê-li-sê đã làm.

5 Vừa lúc Ghê-ha-si thuật đến việc Ê-li-sê cứu người chết sống lại, mẹ con bà kia bước vào.

Ghê-ha-si nói ngay: “Đây là hai mẹ con tôi vừa mới nói đến. Cậu này chính là người được Tiên tri Ê-li-sê cứu sống lại.”

<sup>6</sup> Vua hỏi bà ấy việc xảy ra thế nào, và bà kể lại cho vua nghe mọi sự. Sau đó, vua bảo một quan chức lo việc phục hồi tài sản cho bà, kể cả hoa màu thu được suốt thời gian bà đi vắng.

### *Ha-xa-ên Giết Bên Ha-đát*

<sup>7</sup> Ê-li-sê đi đến Đa-mách nhằm lúc Bên Ha-đát, vua A-ram đang bệnh. Hay tin người của Đức Chúa Trời đến,

<sup>8</sup> vua bảo tướng Ha-xa-ên: “Dem lễ vật đi tặng người của Đức Chúa Trời, và xin người cầu hỏi Đức Chúa Trời xem ta có khỏi bệnh không?”

<sup>9</sup> Ha-xa-ên lấy các phẩm vật giá trị của Đa-mách, chất đầy trên bốn mươi con lạc đà làm lễ vật, đi đến đứng trước mặt Ê-li-sê, thưa: “Con ngài là Bên Ha-đát vua A-ram sai tôi đến cầu hỏi ngài; xem vua có được khỏi bệnh không?”

<sup>10</sup> Ê-li-sê đáp: “Hãy về nói với vua: ‘Vua sẽ khỏi,’ thế nhưng, Chúa Hằng Hữu lại cho tôi biết: ‘Vua chắc chắn phải chết.’ ”

<sup>11</sup> Ê-li-sê nhìn Ha-xa-ên chăm chặp, đến độ người này phải ngượng ngùng; rồi tiên tri khóc.

<sup>12</sup> Ha-xa-ên hỏi: “Sao ngài khóc?”

Ê-li-sê đáp: “Vì tôi biết những điều tai hại ông sẽ làm cho người Ít-ra-ên. Ông sẽ thiêu hủy đồn lũy, chém giết thanh niên, chà nát trẻ con, mổ bụng đàn bà có thai!”

<sup>13</sup> Ha-xa-ên hỏi: “Nhưng đây tớ ông chỉ là một con chó, sao có thể làm được những việc lớn thế?”

Ê-li-sê trả lời: “Chúa cho tôi biết ông sẽ làm vua A-ram.”

<sup>14</sup> Ha-xa-ên từ giã Ê-li-sê. Về đến nơi, vua hỏi: “Ê-li-sê nói thế nào?”

Ha-xa-ên đáp: “Ông ấy nói thế nào vua cũng khỏi bệnh.”

<sup>15</sup> Nhưng qua hôm sau, Ha-xa-ên lấy một cái chần nhúng nước, đắp lên mặt Bên Ha-đát làm vua chết ngạt. Ha-xa-ên lên ngôi làm vua.

### *Giô-ram Cai Trị Giu-đa*

<sup>16</sup> Vào năm thứ năm đời Giô-ram, con A-háp, vua Ít-ra-ên, Giô-ram, con Giô-sa-phát lên làm vua Giu-đa.

<sup>17</sup> Giô-ram được ba mươi hai tuổi khi lên ngôi và trị vì tám năm tại Giê-ru-sa-lem.

<sup>18</sup> Vua đi theo đường lối các vua Ít-ra-ên và gian ác như Vua A-háp, vì vua cưới con gái A-háp làm vợ. Vậy, Giô-ram làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu.

<sup>19</sup> Nhưng vì Đa-vít, đấng tở Ngài, Chúa không tiêu diệt Giu-đa; Ngài đã hứa cho Đa-vít có người nối ngôi mãi mãi.\*

<sup>20</sup> Trong đời Giô-ram, người Ê-đôm nổi dậy chống chính quyền Giu-đa, tôn lên cho mình một vua.

<sup>21</sup> Giô-ram kéo quân sang Xai-rơ, đem theo tất cả chiến xa mình. Nhưng vua bị quân Ê-đôm bao vây. Đang đêm, vua và các quan chỉ huy chiến

---

\* **8:19** Nt Ngài hứa cho Đa-vít và con cháu ông một ngọn đèn sáng mãi mãi

xa xông ra, phá vòng vây và giết nhiều quân sĩ Ê-đôm. Tuy nhiên, địch quân thoát được về trại.

<sup>22</sup> Từ đó đến nay, Ê-đôm không còn thần phục Giu-đa nữa. Líp-na cũng nổi dậy vào dịp ấy.

<sup>23</sup> Các việc khác của Giô-ram đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>24</sup> Giô-ram an giấc với tổ tiên, được chôn với họ trong Thành Đa-vít. A-cha-xia, con vua lên ngôi kế vị.

### *A-cha-xia Cai Trị Giu-đa*

<sup>25</sup> Vào năm thứ mười hai đời Giô-ram, con A-háp, vua Ít-ra-ên, A-cha-xia, con Giô-ram lên làm vua Giu-đa.

<sup>26</sup> Lúc ấy vua được hai mươi hai tuổi, và cai trị một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ là A-tha-li, cháu nội của Ôm-ri, vua Ít-ra-ên.

<sup>27</sup> Vua theo đường của nhà A-háp, làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, vì vua là rể của nhà A-háp.

<sup>28</sup> Vua liên minh với Giô-ram, con A-háp đi đánh Ha-xa-ên, vua A-ram tại Ra-mốt Ga-la-át. Trong trận này, Giô-ram bị thương,

<sup>29</sup> ông liền quay về Gít-rê-ên để chữa các vết thương. A-cha-xia, vua Giu-đa xuống Gít-rê-ên thăm Giô-ram đang bị thương.

## 9

### *Giê-hu Được Xức Dầu Làm Vua Ít-ra-ên*

<sup>1</sup> Tiên tri Ê-li-sê gọi một môn đệ đến bảo: “Con sửa soạn\* đi Ra-mốt Ga-la-át. Cầm lọ dầu này,

\* 9:1 Nt thất lạng

<sup>2</sup> đi tìm Giê-hu, con Giô-sa-phát, cháu Nim-si. Con sẽ gặp ông ấy đang ngồi với anh em mình. Bảo người theo con vào một phòng kín,

<sup>3</sup> lấy lọ dầu đổ trên đầu người và nói: ‘Chúa Hằng Hữu phán: Ta xúc dầu cho người làm vua Ít-ra-ên.’ Xong, con phải nhanh chân chạy thoát!”

<sup>4</sup> Vậy, môn đệ tiên tri đến Ra-mốt Ga-la-át.

<sup>5</sup> Khi đến nơi, ông thấy Giê-hu đang họp với các quan chỉ huy của quân đội. Môn đệ ấy nói với Giê-hu:

“Tôi có chuyện nói với ông.”

Giê-hu: “Với ai trong chúng tôi?”

Môn đệ trả lời: “Với ông, thưa tướng chỉ huy.”

<sup>6</sup> Giê-hu đứng lên, đi vào nhà. Người ấy theo vào, đổ dầu lên đầu Giê-hu và nói: “Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán: ‘Ta xúc dầu cho người làm vua Ít-ra-ên, dân Ta.

<sup>7</sup> Người sẽ tiêu diệt nhà A-háp, chủ người, báo thù cho các tiên tri và các đầy tớ của Chúa Hằng Hữu đã bị Giê-sa-bên tàn sát.

<sup>8</sup> Cả nhà A-háp phải bị diệt sạch, mọi người đàn ông trong nhà, cả tự do lẫn nô lệ đều phải bị giết.

<sup>9</sup> Ta sẽ làm cho nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, và nhà Ba-ê-sa, con A-hi-gia.

<sup>10</sup> Giê-sa-bên sẽ bị chó ăn thịt tại Gít-rê-ên, thây nó không ai chôn cất.’ ” Nói xong, môn đệ ấy mở cửa chạy đi.

<sup>11</sup> Giê-hu trở ra với các tướng chỉ huy.<sup>†</sup> Họ hỏi: “Mọi sự tốt đẹp chứ? Gã khùng ấy đến có việc gì thế?”

Giê-hu đáp: “Các ông biết người ấy, và cũng biết những điều người ấy nói rồi.”

<sup>12</sup> Họ nhao nhao: “Anh đang giấu vài điều! Anh nói cho chúng tôi biết đi.”

Giê-hu kể cho họ nghe những điều Chúa Hằng Hữu nói, và cho họ biết mình đã được xúc dầu làm vua Ít-ra-ên.

<sup>13</sup> Lập tức, mọi người tại đó lấy áo trải dưới chân Giê-hu, nơi các bậc thang rồi thổi kèn, tung hô: “Vua Giê-hu vạn tuế!”

### *Giê-hu Giết Giô-ram và A-cha-xia*

<sup>14</sup> Và như thế, Giê-hu, con Giô-sa-phát, cháu Nim-si, làm phản Vua Giô-ram. Lúc ấy, quân Ít-ra-ên đang lo chống giữ Ra-mốt Ga-la-át trước lực lượng của Ha-xa-ên, vua A-ram.

<sup>15</sup> Nhưng khi lâm chiến, Giô-ram đã bị thương và phải trở về Gít-rê-ên chữa trị. Giê-hu nói với mọi người ở đó: “Nếu anh em đồng ý, ta sẽ giữ không cho một ai ra khỏi thành để về Ghít-rê-ên báo tin.”

<sup>16</sup> Nói xong, Giê-hu lên xe đi Gít-rê-ên, nơi Giô-ram đang nằm điều trị thương tích. Lúc ấy, A-cha-xia, vua Giu-đa đến thăm Giô-ram, và cũng có mặt tại Ghít-rê-ên.

<sup>17</sup> Người lính gác trên vọng canh thành Gít-rê-ên trông thấy Giê-hu và những người đi theo tiến

---

<sup>†</sup> 9:11 Nt với các đây tớ của chủ mình

đến, liền lớn tiếng báo tin: “Tôi thấy một đoàn người đang đi tới!”

Giô-ram ra lệnh: “Sai một người cưỡi ngựa ra xem thử họ có ý hòa hảo hay không.”

<sup>18</sup> Một người phi ngựa ra gặp Giê-hu, hỏi: “Vua muốn biết các ông đến với tinh thần hòa bình hay không.”

Giê-hu nói: “Hòa hay chiến có liên hệ gì với người? Tránh ra phía sau!”

Người lính canh loan báo: “Sứ giả đến gặp họ rồi nhưng không quay về.”

<sup>19</sup> Vua sai một người thứ hai phóng ngựa ra, nói: “Vua muốn biết các ông đến với hòa khí hay không?”

Giê-hu nói: “Hòa hay bất hòa có việc gì đến người? Tránh ra phía sau!”

<sup>20</sup> Người lính canh lại loan báo: “Sứ giả gặp họ rồi, nhưng cũng không quay về! Còn người đang tới chắc là Giê-hu con trai Nim-si, vì người ấy đánh xe một cách hung hăng.”

<sup>21</sup> Giô-ram ra lệnh: “Chuẩn bị xe cộ sẵn sàng cho ta.”

Thế rồi, Giô-ram, vua Ít-ra-ên và A-cha-xia, vua Giu-đa, mỗi người lên xe, ra đón Giê-hu. Họ gặp nhau trong cánh đồng của Na-bốt ở Gít-rê-ên.

<sup>22</sup> Giô-ram hỏi: “Người đến trong hòa khí phải không, Giê-hu?”

Giê-hu hỏi vặn: “Hòa thế nào được trong khi Giê-sa-bên, mẹ vua vẫn sống trong dâm loạn, tà thuật?”

23 Giô-ram quay xe chạy trốn, đồng thời gọi A-cha-xia, báo: “Có âm mưu phản loạn!”

24 Giê-hu lấp tên, kéo cung, bắn vào giữa hai vai Giô-ram, mũi tên xuyên thấu tim. Giô-ram ngã chết trong xe.

25 Giê-hu bảo Bích-ca, người phụ tá: “Đem thầy hăn ném vào cánh đồng của Na-bốt. Vì chắc ông còn nhớ, lúc ông với tôi cùng cưỡi ngựa theo sau A-háp cha hăn, Chúa Hằng Hữu có phán với A-háp những lời này:

26 ‘Hôm qua, Ta có thấy máu của Na-bốt và các con người ấy, và người sẽ chịu quả báo ngay trong cánh đồng này.’ Vậy, ném hăn xuống cánh đồng của Na-bốt đi, theo như lời Chúa Hằng Hữu đã phán.”

27 Thấy việc xảy ra, vua A-cha-xia của Giu-đa bỏ chạy về hướng Bết-ha-gan. Giê-hu đuổi theo ra lệnh: “Đánh chết nó luôn trong xe nó!” A-cha-xia bị tấn công lúc đang ngồi trong xe tại Dốc Gu-rơ, gần Íp-lê-am. Vua chạy đến Mê-ghi-đô, và chết tại đó.

28 Các đầy tớ A-cha-xia đặt xác vua trên một cỗ xe, chở về Giê-ru-sa-lem, chôn trong mộ cùng với tổ tiên vua tại Thành Đa-vít.

29 A-cha-xia bắt đầu làm vua Giu-đa vào năm thứ mười một đời Giô-ram, con A-háp.

### *Giê-sa-bên Chết*

30 Khi Hoàng hậu Giê-sa-bên nghe Giê-hu đến Gít-rê-ên, liền vẽ mắt, sửa lại mái tóc, rồi đứng bên cửa sổ lâu đài nhìn ra.



<sup>31</sup> Thấy Giê-hu đến trước cổng, Giê-sa-bên nói: “Này Xim-ri! Kẻ giết chủ, còn đến đây làm gì?”

<sup>32</sup> Giê-hu ngược đầu nhìn lên cửa sổ, hỏi: “Ai thuộc về phe ta?” Vài ba thái giám nhìn xuống về phía Giê-hu.

<sup>33</sup> Giê-hu la lên: “Ném bà ấy xuống đây!” Họ liền ném Giê-sa-bên xuống, máu văng lên tường, vấy cả lên ngựa. Ngựa giẫm lên xác Giê-sa-bên.

<sup>34</sup> Giê-hu vào cung vua. Ăn uống xong, ông nói: “Bây giờ lo đi chôn người đàn bà bị nguyên rửa kia, dù sao bà ta cũng là con gái của vua.”

<sup>35</sup> Nhưng những người được sai đi chôn Giê-sa-bên chỉ thấy cái sọ, hai chân và hai bàn tay nằm đó.

<sup>36</sup> Họ quay lại trình báo. Giê-hu nói: “Đúng như lời Chúa Hằng Hữu phán qua đây tớ Ngài là Ê-li người Tích-bê: ‘Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên trong đất Gít-rê-ên.’”

<sup>37</sup> Thấy nó sẽ như phân trong đồng ruộng Gít-rê-ên đến nỗi chẳng ai còn nhận ra đó là Giê-sa-bên.’ ”

## 10

### *Giê-hu Xử Tử Các Con Trai A-háp*

<sup>1</sup> Giê-hu viết thư cho các nhà chức trách, các trưởng lão của thành Sa-ma-ri, và các giám hộ của bảy mươi con trai Vua A-háp đang ở tại đó, như sau:

<sup>2</sup> “Vì các con trai của chủ các ông đang ở với các ông, và các ông sẵn có xe và chiến mã, thành lũy kiên cố và khí giới đầy đủ.

<sup>3</sup> Nhận được thư này, các ông hãy chọn trong số các con trai của chủ mình một người tài giỏi nhất lập lên làm vua, và lo chiến đấu cho nhà chủ mình.”

<sup>4</sup> Đọc thư xong, họ khiếp sợ, bảo nhau: “Hai vua còn không chống nổi ông ấy, huống chi chúng ta!”

<sup>5</sup> Thế rồi, quản lý cung điện, các nhà chức trách địa phương, các trưởng lão, và các giám hộ con A-háp sai người đi nói với Giê-hu: “Chúng tôi là đầy tớ của ông, sẵn sàng tuân lệnh ông. Chúng tôi không muốn tôn người nào lên làm vua cả. Xin ông cứ tùy ý hành động.”

<sup>6</sup> Giê-hu viết cho họ một thư thứ hai, nói: “Nếu các ông đứng về phe tôi, sẵn sàng tuân lệnh tôi, các ông phải lấy đầu các con trai của chủ mình, đem đến Gít-rê-ên cho tôi ngày mai, vào giờ này.” Bảy mươi người con trai của A-háp lúc ấy đang được các nhân sĩ trong thành nuôi nấng và dạy dỗ.

<sup>7</sup> Được thư ấy, họ bắt bảy mươi con trai A-háp giết đi, lấy đầu để trong giỏ, gửi đến Gít-rê-ên cho Giê-hu.

<sup>8</sup> Nghe tin thủ cấp các con A-háp đã đến, Giê-hu ra lệnh cho chất đầu thành hai đống trước cổng thành, để đó cho đến qua đêm.

<sup>9</sup> Sáng hôm sau, Giê-hu ra đứng trước mọi người, tuyên bố: “Anh em vô tội. Chỉ có tôi phản loạn và giết chủ. Nhưng ai đã giết những người này?”

<sup>10</sup> Đó là để ứng nghiệm lời Chúa Hằng Hữu đã loan báo về nhà A-háp. Chúa Hằng Hữu thực hiện những lời Ngài do Ê-li, đầy tớ Ngài đã báo trước.”

<sup>11</sup> Giê-hu cũng giết tất cả người thân trong gia đình A-háp tại Gít-rê-ên, tất cả đại thần, bạn hữu, và các tế sư của A-háp, không tha một người.

<sup>12</sup> Sau đó, Giê-hu đi Sa-ma-ri. Trên đường, ông ghé qua một nhà xén lông chiên.

<sup>13</sup> Tại đó, ông gặp họ hàng của A-cha-xia, vua Giu-đa. Giê-hu hỏi xem họ là ai.

Họ đáp: “Chúng tôi là bà con của A-cha-xia. Chúng tôi đi thăm các hoàng tử và hoàng thân.”

<sup>14</sup> Giê-hu ra lệnh bắt sống những người ấy và giết họ tại một cái hố gần nhà xén lông chiên, tất cả là bốn mươi hai người. Không một ai chạy thoát.

<sup>15</sup> Rời nơi ấy ra đi, ông gặp Giô-na-đáp, con của Rê-cáp. Thấy người này ra đón, Giê-hu chào hỏi và nói: “Ông có chân thành với tôi như tôi chân thành với ông không?”

Giô-na-đáp trả lời: “Chân thành.”

Giê-hu bảo: “Nếu thế, ông đưa tay ra. Giê-hu nắm lấy, kéo ông lên xe ngồi với mình,

<sup>16</sup> và nói: Đi với tôi, ông sẽ thấy lòng nhiệt thành của tôi với Chúa Hằng Hữu.” Vậy Giô-na-đáp cùng ngồi xe với Giê-hu.

<sup>17</sup> Khi đến Sa-ma-ri, Giê-hu giết nốt những người thuộc nhà A-háp còn sót lại, không chừa một người, đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã phán với Ê-li.

### *Giê-hu Tàn Diệt Những Người Thờ Thần Ba-anh*

<sup>18</sup> Giê-hu triệu tập toàn thể dân chúng và tuyên bố: “A-háp phụng thờ Ba-anh, còn quá ít, ta sẽ phụng thờ tích cực hơn!”

<sup>19</sup> Hãy mời đến đây cho ta tất cả các tiên tri, người phụng thờ và các tế sư của Ba-anh, đừng thiếu sót một ai, vì ta sẽ dâng lễ vật long trọng cho Ba-anh. Ai vắng mặt sẽ bị giết.” Đây chỉ là mưu của Giê-hu để diệt các người phụng thờ Ba-anh.

<sup>20</sup> Sau đó Giê-hu ra lệnh: “Chuẩn bị lễ thờ cúng Ba-anh!” Vậy họ tuân lệnh.

<sup>21</sup> Giê-hu ra lệnh tuyên cáo cho toàn dân về buổi lễ long trọng thờ cúng Ba-anh và tin tức về buổi lễ này được truyền ra khắp nước Ít-ra-ên. Tất cả người phụng thờ của Ba-anh đều được mời đến, không thiếu một ai. Họ tụ tập chật đến Ba-anh.

<sup>22</sup> Giê-hu ra lệnh cho người giữ áo lễ, phát áo cho những người phụng thờ Ba-anh.

<sup>23</sup> Sau đó, Giê-hu đi cùng Giô-na-đáp, con Rê-cáp vào đền. Ông bảo những người phụng thờ Ba-anh đứng để cho một môn đệ nào của Chúa Hằng Hữu lọt vào đền. Chỉ những người phụng thờ Ba-anh mà thôi.

<sup>24</sup> Khi người ta dâng lễ vật và lễ thiêu, Giê-hu đặt tám mươi người mai phục bên ngoài đền, và dặn dò: “Ai sơ suất, để một người chạy thoát, người ấy phải đền mạng.”

<sup>25</sup> Vừa dâng lễ thiêu xong, Giê-hu ra lệnh các quan chỉ huy và lính mai phục: “Vào giết hết

chúng nó đi!” Họ vào, dùng gươm giết hết mọi người và ném thây ra ngoài; rồi vào giữa đền Ba-anh,

<sup>26</sup> kéo trụ thờ cho đổ xuống, nổi lửa đốt.

<sup>27</sup> Họ cũng đánh đổ tượng Ba-anh, phá hủy đền thần ấy tan tành, biến nơi ấy thành một nhà xí cho đến ngày nay.

<sup>28</sup> Như thế, Giê-hu trừ diệt Ba-anh khỏi Ít-ra-ên.

<sup>29</sup> Tuy nhiên, Giê-hu không phá hủy tượng bò vàng của Giê-rô-bô-am đặt tại Bê-tên và Đan. Đây là một trọng tội của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, vì người này đã tạo cơ hội cho Ít-ra-ên phạm tội.

<sup>30</sup> Chúa Hằng Hữu phán bảo Giê-hu: “Vì người đã thi hành đúng theo ý Ta trong việc tiêu diệt nhà A-háp, con cháu người sẽ được làm vua Ít-ra-ên cho đến đời thứ tư.”

<sup>31</sup> Nhưng Giê-hu không hết lòng tuân theo luật lệ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, là tội đã tạo cơ hội cho Ít-ra-ên phạm tội.

### *Giê-hu Qua Đồi*

<sup>32</sup> Vào thời ấy, Chúa Hằng Hữu thu hẹp bờ cõi Ít-ra-ên, và cho phép Ha-xa-ên chiếm đóng nhiều nơi trong nước:

<sup>33</sup> phía đông Sông Giô-đan, tất cả miền Ga-la-át, đất Gát, đất Ru-bên, và một phần của đất Ma-na-se, từ A-rô-e trong Thung lũng A-t-nôn cho đến Ga-la-át và Ba-san.

<sup>34</sup> Các việc khác của Giê-hu và thế lực của vua đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

<sup>35</sup> Giê-hu an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri. Giô-a-cha, con trai Giê-hu lên ngôi kế vị.

<sup>36</sup> Giê-hu cai trị Ít-ra-ên tại Sa-ma-ri hai mươi tám năm.

## 11

### *A-tha-li Cai Trị Giu-đa*

<sup>1</sup> Khi A-tha-li, mẹ Vua A-cha-xia, thấy con mình đã chết, vội ra tay giết hết các hoàng tử.

<sup>2</sup> Nhưng chị của A-cha-xia là Giô-sê-ba, con gái vua Giô-ram, đem giấu Giô-ách, con A-cha-xia, và cứu cậu thoát khỏi số phận dành cho các hoàng tử. Nàng giấu Giô-ách và người vú nuôi vào trong phòng ngủ. Bằng cách này, Giô-sê-bết, vợ Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa và là chị của A-cha-xia giấu được Giô-ách, nên đưa trẻ không bị giết.

<sup>3</sup> Giô-ách trốn trong đền thờ Chúa sáu năm trong khi A-tha-li cai trị Giu-đa.

### *Cuộc Nổi Dậy Chống A-tha-li*

<sup>4</sup> Qua năm thứ bảy, Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa mời các tướng chỉ huy, quân đội Ca-rít và các cận vệ vào gặp mình trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, bắt họ thề giữ bí mật, rồi cho họ gặp con của vua.\*

---

\* 11:4 Nt hoàng tử

<sup>5</sup> Giê-hô-gia-đa truyền chỉ thị cho các quan: “Một phần ba của lính cận vệ không có phận sự trong ngày Sa-bát sẽ đi gác cung vua,

<sup>6</sup> một phần ba sẽ canh cổng Su-rơ, và một phần ba sẽ giữ cổng ở phía sau trụ sở cận vệ. Như vậy cung vua sẽ được canh gác cẩn mật.

<sup>7</sup> Còn hai đội cận vệ có nhiệm vụ túc trực trong ngày Sa-bát sẽ canh gác Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, vây chung quanh vua,

<sup>8</sup> vũ khí cầm tay, sẵn sàng giết chết những ai muốn xông vào. Họ phải theo sát vua.”

<sup>9</sup> Các tướng chỉ huy làm theo chỉ thị của Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa. Họ dẫn lính đến trước thầy tế lễ, cả lính không có phận sự trong ngày Sa-bát, cũng như lính trực trong ngày ấy.

<sup>10</sup> Thầy tế lễ lấy vũ khí trong kho Đền Thờ Chúa Hằng Hữu phát cho họ, gồm những giáo và khiên từ đời Vua Đa-vít.

<sup>11</sup> Các cận vệ cầm vũ khí đứng dài từ góc phải sang góc trái Đền Thờ, và chung quanh bàn thờ.

<sup>12</sup> Giê-hô-gia-đa rước Giô-ách, con vua ra, đội vương miện lên đầu, và trao bộ luật của Đức Chúa Trời cho người. Họ xúc dầu cho người và tuyên bố người là vua, mọi người vỗ tay và cùng tung hô: “Vua vạn tuế!”

### *A-tha-li Qua Đền*

<sup>13</sup> Nghe tiếng huyền não của quân lính, A-tha-li chạy vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu xem việc gì đang xảy ra.

<sup>14</sup> Khi bà đến, thấy vua đứng bên cột trụ theo nghi thức đăng quang. Các tướng và những

người thổi kèn đứng quanh đó, mọi người hân hoan, trỗi nhạc. A-tha-li xé áo, la lên: “Phản loạn! Phản loạn!”

<sup>15</sup> Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa ra lệnh cho các tướng chỉ huy quân đội: “Hãy giải bà ấy đến những người lính phía ngoài Đền Thờ, và giết ai muốn cứu bà ấy.” Vì thầy tế lễ có nói: “Không thể giết bà ấy trong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.”

<sup>16</sup> Người ta lôi bà trở về cung vua theo lối đi của ngựa và giết bà tại đó.

### *Giê-hô-gia-đa Cải Cách Tôn Giáo*

<sup>17</sup> Giê-hô-gia-đa lập giao ước giữa Chúa Hằng Hữu, vua và toàn dân, quy định họ là dân của Chúa Hằng Hữu. Ông cũng lập quy ước cho vua với dân.

<sup>18</sup> Sau đó, mọi người kéo đến đền Ba-anh, phá đổ đền, đập nát tượng và bàn thờ, giết tế sư của Ba-anh là Ma-than ngay trước bàn thờ.

Sau khi đặt lính canh Đền Thờ Chúa Hằng Hữu,

<sup>19</sup> Giê-hô-gia-đa cùng các tướng chỉ huy, lính Ca-rít, cận vệ và cả dân chúng rước vua từ Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu qua cổng của cận vệ để vào cung vua. Giô-ách lên ngôi trên ngai.

<sup>20</sup> Dân chúng khắp nơi đều vui mừng, và thành phố trở lại yên tĩnh sau cái chết của A-tha-li.

<sup>21</sup> Lúc lên làm vua, Giô-ách mới được bảy tuổi.



## 12

### *Giô-ách Tu Sửa Đền Thờ*

<sup>1</sup> Giô-ách lên ngôi vào năm thứ bảy đời Vua Giê-hu nước Ít-ra-ên, và cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Xi-bia, quê ở Bê-e-sê-ba.

<sup>2</sup> Nhờ được Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa dạy dỗ nên trọn đời Giô-ách làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu.

<sup>3</sup> Tuy nhiên các miếu trên đồi vẫn không bị phá dỡ, và người ta vẫn tiếp tục cúng tế, đốt hương tại các nơi ấy.

<sup>4</sup> Một hôm Vua Giô-ách nói với các thầy tế lễ: “Hãy trưng thu tất cả tiền được đem làm tế lễ thánh trong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, gồm tiền đóng góp cá nhân được quy định cho mỗi người và tiền tự nguyện dâng hiến.

<sup>5</sup> Các thầy tế lễ hãy dùng một phần số tiền đó để tu sửa những chỗ hư hại trong Đền Thờ.”

<sup>6</sup> Nhưng, cho đến năm thứ hai mươi ba, đời Giô-ách, các thầy tế lễ vẫn chưa xúc tiến việc sửa chữa Đền Thờ.

<sup>7</sup> Vì thế, Giô-ách cho mời Giê-hô-gia-đa và các thầy tế lễ khác đến, hỏi: “Sao các ông chưa lo việc tu bổ Đền Thờ? Từ giờ trở đi, các ông đừng lo việc thu tiền nữa, nhưng đem số đã thu được giao cho người có trách nhiệm lo việc tu bổ Đền Thờ.”

<sup>8</sup> Vậy, các thầy tế lễ đồng ý không thu tiền từ người dâng hiến, và họ cũng đồng ý giao trách nhiệm sửa Đền cho người khác.

9 Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa lấy một cái rương, đục lỗ trên nắp, đặt bên phải bàn thờ tại cổng vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu. Thầy tế lễ giữ cổng đền bỏ tất cả tiền người ta đem dâng vào rương ấy.

10 Khi thấy rương đầy tiền, thư ký của vua và thầy thượng tế đến đếm tiền là tiền được dâng vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, bỏ vào bao và cột lại.

11 Sau khi họ đã định giá, họ đem giao cho các đốc công trông coi việc sửa chữa để trả công cho thợ mộc và thợ xây cất, là những thợ làm việc nơi Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

12 Họ cũng trả cho thợ hồ, thợ đẽo đá; hoặc để mua gỗ, đá và dùng vào các chi phí khác trong công cuộc sửa Đền của Chúa Hằng Hữu.

13 Tiền này không dùng vào việc sắm sửa các dụng cụ bằng vàng, bằng bạc như bát, kéo cắt tim đèn, chậu, kèn hay dụng cụ nào khác dùng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

14 Tiền được giao cho những người phụ trách công việc dùng để sửa sang Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

15 Người ta không bắt các đốc công phải tính sổ vì họ là những người ngay thực.

16 Tuy nhiên, tiền dâng làm lễ chuộc lỗi và lễ chuộc tội vẫn thuộc về các thầy tế lễ, không để chung với tiền sửa chữa Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.

*Cuối Đòi Trì Vì của Giê-ách*

17 Vào lúc ấy, Ha-xa-ên, vua A-ram đem quân chiếm đất Gát và tiến về Giê-ru-sa-lem.

18 Giô-ách, vua Giu-đa thu tóm các vật thánh của cha ông mình, là các Vua Giô-sa-phát, Giô-ram và A-cha-xia, đã dâng hiến, cùng với những vật thánh chính Giô-ách đã dâng, tất cả vàng trong kho Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu và trong cung vua, đem triều cống cho Ha-xa-ên. Vì thế Ha-xa-ên không đánh Giê-ru-sa-lem.

19 Các việc khác của Giô-ách đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

20 Các cận thần của Giô-ách nổi lên làm phản. Giô-xa-ca, con Si-mê-át cùng với Giô-sa-bát, con Sô-mê giết Giô-ách tại cung Mi-lô, trên đường đi Si-la.

21 Hai thuộc hạ đã đánh giết vua là Giô-xa-bát, (a)con của Si-mê-át, và Giê-hô-sa-bát, con của Sô-mê. Giô-ách được chôn với các tổ tiên trong Thành Đa-vít. A-ma-xia, con Giô-ách lên ngôi kế vị.

## 13

### *Giô-a-cha Cai Trị Ít-ra-ên*

1 Con của Giê-hu là Giô-a-cha lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ hai mươi ba đời Giô-ách, con A-cha-xia, vua Giu-đa. Giô-a-cha làm vua được mười bảy năm tại Sa-ma-ri.

2 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo đường tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội. Vua không hề từ bỏ tội lỗi mình.

<sup>3</sup> Vì thế, Chúa Hằng Hữu rất giận Ít-ra-ên. Ngài để cho Ha-xa-ên, vua A-ram và Bên Ha-đát, con Ha-xa-ên liên tục đánh phá Ít-ra-ên.

<sup>4</sup> Nhưng đến khi Giô-a-cha cầu cứu Chúa Hằng Hữu, Ngài nhậm lời vua, vì Ngài thấy cảnh vua A-ram áp bức Ít-ra-ên.

<sup>5</sup> Chúa Hằng Hữu đã dấy lên một người giải thoát Ít-ra-ên khỏi quyền lực A-ram, và họ lại được sống an hòa như xưa.

<sup>6</sup> Nhưng rồi, họ lại tiếp tục phạm tội, không từ bỏ đường lối của Giê-rô-bô-am, người đã lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội. Họ vẫn thờ cúng thần A-sê-ra tại Sa-ma-ri.

<sup>7</sup> Lúc ấy, quân của Giô-a-cha chỉ còn có 50 kỵ binh, 10 chiến xa, và 10.000 bộ binh, vì phần lớn đã bị vua A-ram tiêu diệt như cám trong sân đập lúa.

<sup>8</sup> Các việc khác của Giô-a-cha và thế lực vua đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

<sup>9</sup> Giô-a-cha an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri. Con vua là Giô-ách lên kế vị.

### *Giô-ách Cai Trị Ít-ra-ên*

<sup>10</sup> Con của Giô-a-cha là Giô-ách lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ ba mươi bảy đời Giô-ách vua Giu-đa, và cai trị mười sáu năm tại Sa-ma-ri.

<sup>11</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ tội của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội, nhưng cứ một mực theo đường lối ấy.

12 Các việc khác của Giô-ách, cùng các trận chiến với A-ma-xia, vua Giu-đa, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

13 Giô-ách an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri cùng với các vua Ít-ra-ên khác. Con Giô-ách là Giê-rô-bô-am II, lên ngôi kế vị.

### *Lời Tiên Tri Cuối Cùng của Ê-li-sê*

14 Ê-li-sê mắc bệnh nặng và qua đời. Trước khi Ê-li-sê qua đời, Giô-ách, vua Ít-ra-ên có đến thăm. Nhìn vị tiên tri, vua khóc lóc thở than: “Cha ơi! Cha! Xe và kỵ binh của Ít-ra-ên!”

15 Ê-li-sê bảo Giô-ách: “Lấy cung và tên.” Giô-ách vâng lời.

16 Tiên tri tiếp: “Mở cửa sổ phía đông.” Vua làm theo. Tiên tri bảo vua giương cung. Giô-ách giương cung. Tiên tri đặt tay mình trên tay vua.

17 Ê-li-sê ra lệnh: “Bắn.” Giô-ách bắn tên đi. Tiên tri nói: “Đó là mũi tên của Chúa Hằng Hữu, tức mũi tên sẽ chiến thắng quân A-ram. Vì vua sẽ đánh tan lực lượng A-ram tại A-phéc.”

18 Tiên tri lại bảo: “Cầm cây tên đập xuống đất.” Vua lấy cây tên đập xuống đất ba lần.

19 Người của Đức Chúa Trời nổi giận, nói: “Đáng lẽ vua phải đập năm sáu lần, như thế vua mới đánh quân A-ram tiêu tan được. Nhưng thế này vua chỉ thắng họ ba trận thôi.”

20 Ê-li-sê qua đời và được an táng.

Trong thời ấy, quân cướp Mô-áp thường đến cướp phá vào mùa xuân.

21 Một hôm, người ta đang đi chôn một người chết, thấy quân cướp đến, họ vội quẳng xác vào mồ Ê-li-sê. Xác vừa đụng xương Ê-li-sê, liền vùng sống lại và đứng lên.

22 Suốt thời gian Giô-a-cha cai trị, Vua Ha-xa-ên, nước A-ram, áp bức người Ít-ra-ên.

23 Nhưng Chúa Hằng Hữu vẫn làm ơn cho họ. Vì lòng thương xót và vì giao ước Ngài đã kết với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, Ngài vẫn không từ bỏ họ và không để họ bị tiêu diệt.

24 Khi Vua Ha-xa-ên, nước A-ram chết, Bên Ha-đát, con Ha-xa-ên lên kế vị.

25 Giô-ách đem quân đánh Bên Ha-đát, con trai Ha-xa-ên, thắng ba trận lớn, chiếm lại các thành Bên Ha-đát đã chiếm của Ít-ra-ên dưới triều Vua Giô-a-cha cha mình.

## 14

### *A-ma-xia Cai Trị Giu-đa*

1 Năm thứ hai đời Giô-ách, con Giô-a-cha, vua Ít-ra-ên, A-ma-xia, con Giô-ách lên ngôi làm vua Giu-đa.

2 A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi lúc lên ngôi, và cai trị hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Giô-a-đan quê ở Giê-ru-sa-lem.

3 A-ma-xia làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, nhưng không sánh bằng Đa-vít, tổ tiên vua. Vua noi gương cha mình là Giô-ách.

4 Tuy nhiên vua vẫn không phá hủy các miếu thờ trên đồi, nên dân chúng vẫn còn cúng tế, và đốt hương tại những nơi ấy.

<sup>5</sup> Khi đã bình định lãnh thổ và củng cố thể lực, A-ma-xia đem xử tử những người đã ám sát cha mình.

<sup>6</sup> Nhưng vua không giết con của những người ấy, đúng theo lệnh của Chúa Hằng Hữu được chép trong Sách Luật Môi-se: “Cha sẽ không bị xử tử vì tội của con, và con cũng không bị xử tử vì tội của cha mẹ, nhưng mỗi người chỉ bị xử tử vì tội của mình.”

<sup>7</sup> Trong một trận chiến tại thung lũng Muối, A-ma-xia giết 10.000 quân Ê-đôm và chiếm Sê-la, đổi tên thành là Giốc-then, tên này đến nay vẫn còn.

<sup>8</sup> Sau đó, A-ma-xia sai sứ giả đến thách thức Giô-ách, con của Giô-a-cha, cháu Giê-hu, vua Ít-ra-ên: “Chúng ta thử giao chiến với nhau xem sao.”

<sup>9</sup> Nhưng Giô-ách vua Ít-ra-ên sai sứ giả trả lời với A-ma-xia, vua Giu-đa: “Tại Li-ban, có một cây gai nhẵn lờn với cây bá hương: ‘Gả con gái anh cho con trai tôi đi!’ Nhưng có thú rừng đi qua giẫm nát cây gai.

<sup>10</sup> Người đánh bại Ê-đôm rồi sinh lòng kiêu căng. Sao không chịu ở nhà, mãn nguyện với chiến công ấy, lại còn muốn gây họa cho mình và cả nước Giu-đa, để cùng nhau suy sụp?”

<sup>11</sup> Nhưng A-ma-xia không chịu nghe lời, nên Giô-ách kéo quân lên, giao chiến và đánh bại quân A-ma-xia ở Bết-sê-mết, thuộc đất Giu-đa.

<sup>12</sup> Quân Giu-đa bỏ chạy về nhà.

<sup>13</sup> Giô-ách, vua Ít-ra-ên bắt được A-ma-xia, vua Giu-đa, con Giô-ách, cháu A-cha-xia tại Bết-sê-mét. Rồi Giô-ách tiến đến Giê-ru-sa-lem, phá đổ tường thành dài khoảng 180 mét từ cổng Ép-ra-im cho đến cổng Góc.

<sup>14</sup> Giô-ách lấy hết vàng bạc, vật dụng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Và trong cung vua, bắt nhiều người làm con tin rồi trở về Sa-ma-ri.

<sup>15</sup> Các việc khác của Giô-ách, thế lực của vua, các trận chiến với vua A-ma-xia của Giu-đa đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

<sup>16</sup> Giô-ách an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri cùng các vua Ít-ra-ên. Giê-rô-bô-am II, con Giô-ách lên kế vị.

<sup>17</sup> Sau khi Giô-ách, con Giô-a-cha, vua Ít-ra-ên mất, A-ma-xia, vua Giu-đa còn sống mười lăm năm nữa.

<sup>18</sup> Các việc khác của A-ma-xia đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>19</sup> Tại Giê-ru-sa-lem có âm mưu phản loạn, nên A-ma-xia bỏ chạy đi La-ki. Người ta đuổi theo đến La-ki, giết A-ma-xia tại đó.

<sup>20</sup> Xác vua được đặt lên lưng ngựa chở về Giê-ru-sa-lem và được chôn tại Thành Đa-vít cùng với tổ tiên.

<sup>21</sup> Toàn dân Giu-đa tôn A-xa-ria lên làm vua thế cho A-ma-xia, cha vua. Lúc ấy A-xa-ria được mười sáu tuổi.

<sup>22</sup> Sau khi vua cha an giấc với tổ tiên, A-xa-ria xây thành Ê-lát và khôi phục chủ quyền thành này về cho nước Giu-đa.



### *Giê-rô-bô-am II Cai Trị Ít-ra-ên*

<sup>23</sup> Vào năm thứ mười lăm đời A-ma-xia, con Giô-ách, vua Giu-đa, Giê-rô-bô-am II, con Giô-ách lên làm vua Ít-ra-ên và cai trị bốn mươi một năm tại Sa-ma-ri.

<sup>24</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không chịu từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội theo.

<sup>25</sup> Giê-rô-bô-am khôi phục bờ cõi Ít-ra-ên từ Ha-mát đến Biển Chết, đúng như lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, đã dùng đầy tớ Ngài là Tiên tri Giô-na, con trai A-mi-tai, người Gát-hê-phe loan báo trước.

<sup>26</sup> Chúa Hằng Hữu thấy cảnh Ít-ra-ên bị hoạn nạn cay đắng, chẳng còn ai giúp đỡ,

<sup>27</sup> nên Ngài dùng Giê-rô-bô-am II, con Giô-ách, giải cứu họ, và Chúa Hằng Hữu không hề có ý định xóa tên Ít-ra-ên trên đất.

<sup>28</sup> Các việc khác của Giê-rô-bô-am II, thế lực người, các trận chiến, công cuộc khôi phục chủ quyền Đa-mách và Ha-mát, trước kia bị Giu-đa chiếm, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

<sup>29</sup> Giê-rô-bô-am II an giấc với tổ tiên, được chôn cùng các vua Ít-ra-ên. Xa-cha-ri, con vua lên ngôi kế vị.

## 15

### *A-xa-ria Cai Trị Giu-đa*

<sup>1</sup> Vào năm thứ hai mươi bảy đời Giê-rô-bô-am II, vua Ít-ra-ên, A-xa-ria, con A-ma-xia, lên làm vua Giu-đa

<sup>2</sup> lúc được mười sáu tuổi, và cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ A-xa-ria là Giê-cô-li-a, người Giê-ru-sa-lem.

<sup>3</sup> A-xa-ria làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, noi gương A-ma-xia, cha mình.

<sup>4</sup> Tuy nhiên vua vẫn không phá hủy các miếu thờ trên đồi và dân chúng vẫn tiếp tục cúng tế, đốt hương tại các nơi ấy.

<sup>5</sup> Vì thế vua bị Chúa Hằng Hữu phạt\* bị bệnh phong cho đến ngày chết. Vua A-xa-ria phải sống cách biệt trong một nhà riêng, và ủy quyền cho Hoàng tử Giô-tham trông coi việc triều chính.

<sup>6</sup> Các việc khác của A-xa-ria đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>7</sup> A-xa-ria an giấc cùng tổ tiên, được chôn với tổ tiên trong Thành Đa-vít. Giô-tham con vua lên kế vị.

### *Xa-cha-ri Cai Trị Ít-ra-ên*

<sup>8</sup> Vào năm thứ ba mươi tám đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Xa-cha-ri, con Giê-rô-bô-am II lên làm vua Ít-ra-ên, và cai trị sáu tháng tại Sa-ma-ri.

<sup>9</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như cha vua đã làm; không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên cùng phạm tội.

---

\* 15:5 Nt đánh

<sup>10</sup> Sa-lum, con Gia-be làm phản, giết chết Vua Xa-cha-ri tại Íp-lê-am và chiếm ngôi.

<sup>11</sup> Các việc khác của Xa-cha-ri đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

<sup>12</sup> Như thế, việc đã xảy ra đúng như lời của Chúa Hằng Hữu phán về Giê-hu: “Con cháu người sẽ làm vua Ít-ra-ên đến đời thứ tư.”

### *Sa-lum Cai Trị Ít-ra-ên*

<sup>13</sup> Sa-lum, con Gia-be lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ ba mươi chín đời Ô-xia, vua Giu-đa. Sa-lum cai trị tại Sa-ma-ri chỉ được một tháng,

<sup>14</sup> vì bị Mê-na-hem, con Ga-đi, ở Tia-xa đến Sa-ma-ri ám sát và cướp ngôi.

<sup>15</sup> Các việc khác của Sa-lum, việc phản loạn của vua, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

### *Mê-na-hem Cai Trị Ít-ra-ên*

<sup>16</sup> Mê-na-hem đánh Típ-sắc, giết sạch dân trong thành và miền phụ cận, từ Tia-xa trở đi. Lý do là vì người ta không chịu mở cổng thành cho Mê-na-hem. Đàn bà có thai đều bị mổ bụng.

<sup>17</sup> Mê-na-hem, con Ga-đi lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ ba mươi chín đời A-xa-ria, vua Giu-đa, và cai trị mười năm tại Sa-ma-ri.

<sup>18</sup> Mê-na-hem làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, trọn đời không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội theo.

19 Vua A-sy-ri là Bun kéo quân đến đánh. Mê-na-hem phải nộp cho Bun 37 tấn bạc để cứu vãn ngôi nước.

20 Mê-na-hem bắt dân đóng góp số tiền này, mỗi người khá giả phải đóng năm mươi miếng<sup>†</sup> bạc. Vua A-sy-ri quay về nước.

21 Các việc khác của Mê-na-hem đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

22 Mê-na-hem an giấc với tổ tiên, Phê-ca-hia, con vua lên kế vị.

### *Phê-ca-hia Cai Trị Ít-ra-ên*

23 Vào năm thứ năm mươi đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Phê-ca-hia, con Mê-na-hem lên làm vua Ít-ra-ên, và cai trị hai năm tại Sa-ma-ri.

24 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, làm gương xấu cho Ít-ra-ên phạm tội theo.

25 Tướng chỉ huy quân đội là Phê-ca, con Rê-ma-lia cùng với năm mươi người Ga-la-át làm phản, giết Phê-ca-hia trong thành nội hoàng cung tại Sa-ma-ri, giết luôn Ạt-gốp và A-ri-ên, rồi chiếm lấy ngôi.

26 Các việc khác của Phê-ca-hia đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

### *Phê-ca Cai Trị Ít-ra-ên*

27 Phê-ca, con Rê-ma-lia lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ năm mươi hai đời A-xa-ria, vua Giu-đa, và cai trị hai mươi năm tại Sa-ma-ri.

---

<sup>†</sup> 15:20 Nt 50 siếc-lơ

28 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội.

29 Dưới đời Phê-ca, Tiếc-la Phi-lê-se, vua A-sy-ri đánh Ít-ra-ên, chiếm Đan, A-bên Bết-ma-ca, Gia-nô-a, Kê-đe, Hát-so, Ga-la-át, Ga-li-lê, và đất Nép-ta-li, bắt dân đem về A-sy-ri.

30 Vào năm thứ hai mươi đời Vua Giô-tham, con Ô-xia, Ô-sê, con Ê-la, nổi lên làm phản, giết Phê-ca và chiếm ngôi.

31 Các việc khác của Phê-ca đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

### *Giô-tham Cai Trị Ít-ra-ên*

32 Vào năm thứ hai đời Phê-ca, con Rê-ma-lia, vua Ít-ra-ên, Giô-tham, con Ô-xia lên làm vua Giu-đa.

33 Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, và cai trị mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ Giô-tham, là Giê-ru-sa con gái Xa-đốc.

34 Vua làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, noi theo mọi điều cha Ô-xia mình đã làm.

35 Nhưng các miếu thờ trên đồi vẫn không bị phá dỡ, dân chúng vẫn cúng tế, và đốt hương tại các nơi ấy. Dưới đời Giô-tham, cổng trên của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu được xây cất.

36 Các việc khác của Giô-tham đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

37 Vào thời ấy, Chúa Hằng Hữu bắt đầu cho phép Vua Rê-xin, nước A-ram và Vua Phê-ca, nước Ít-ra-ên, đánh phá Giu-đa.

<sup>38</sup> Giô-tham an giấc với tổ tiên, được chôn với tổ tiên trong Thành Đa-vít. Con trai ông là A-cha lên ngôi kế vị.

## 16

### *A-cha Cai Trị Giu-đa*

<sup>1</sup> Vào năm thứ mười bảy đời Phê-ca, con Rê-ma-lia, A-cha, con Giô-tham lên làm vua Giu-đa

<sup>2</sup> A-cha được hai mươi tuổi khi lên ngôi, và trị vì mười sáu năm tại Giê-ru-sa-lem. Vua không làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, như Đa-vít tổ phụ mình đã làm.

<sup>3</sup> Nhưng lại theo đường lối các vua Ít-ra-ên. Hơn nữa, A-cha còn dâng con mình làm của lễ thiêu, theo thói tục tội tộ của những dân tộc ngoại đạo bị Chúa Hằng Hữu đuổi ra khỏi đất này để dành chỗ cho Ít-ra-ên.

<sup>4</sup> A-cha cúng tế, và đốt hương tại các miếu trên đồi, dưới các cây xanh.

<sup>5</sup> Lúc ấy, Vua Rê-xin, nước A-ram và Vua Phê-ca, nước Ít-ra-ên, kéo quân lên đánh A-cha, vây Giê-ru-sa-lem, nhưng không hạ thành được.

<sup>6</sup> Cũng vào dịp này, Rê-xin, vua A-ram chiếm lại thành Ê-lát, đuổi người Giu-đa khỏi thành, đem người Ê-đôm đến định cư và ở đó cho đến nay.

<sup>7</sup> A-cha sai sứ đến cầu cứu Tiếc-la Phi-lê-se, vua A-sy-ri: “Tôi là đầy tớ và là con của vua. Xin vua cứu tôi khỏi tay vua A-ram và vua Ít-ra-ên.”

<sup>8</sup> A-cha lấy bạc, vàng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và trong kho hoàng cung gửi cho vua A-sy-ri.

<sup>9</sup> Theo lời yêu cầu của A-cha, vua A-sy-ri kéo quân đi đánh Đa-mách, chiếm thành, giết Vua Rê-xin, và bắt dân đem sang Ki-rơ.

<sup>10</sup> Vua A-cha đi Đa-mách để hội kiến với Tiéc-la Phi-lê-se, vua A-sy-ri. Tại đó, A-cha thấy một cái bàn thờ, liền lấy kiểu mẫu và ghi chú các chi tiết, rồi gửi về cho Thầy Tế lễ U-ri.

<sup>11</sup> U-ri theo đó chế tạo một cái bàn thờ, để sẵn chờ A-cha về.

<sup>12</sup> Vừa từ Đa-mách về, A-cha đến xem xét bàn thờ mới,

<sup>13</sup> rồi đứng dâng lễ thiêu, lễ vật ngũ cốc; đổ lễ quán và máu của lễ vật thù ân trên đó.

<sup>14</sup> A-cha cho dời bàn thờ đồng của Chúa Hằng Hữu—vốn đặt trước Đền Thờ, giữa lối ra vào và bàn thờ mới—đến đặt ở phía bắc bàn thờ mới.

<sup>15</sup> Vua A-cha ra lệnh cho Thầy Tế lễ U-ri dâng trên bàn thờ mới này lễ thiêu buổi sáng, lễ vật ngũ cốc buổi tối, lễ thiêu và lễ vật ngũ cốc của vua, lễ thiêu, lễ vật ngũ cốc, và lễ quán của dân, tất cả máu của sinh vật dâng làm lễ thiêu và máu của các sinh vật dâng trong các lễ khác. Còn bàn thờ bằng đồng cũ, vua dành riêng cho mình để cầu hỏi thần linh.

<sup>16</sup> Thầy Tế lễ U-ri nhất nhất vâng lệnh vua A-cha.

<sup>17</sup> Vua A-cha còn phá bỏ bờ thành của cái bệ trong đền, dẹp bỏ các chậu, hạ cái hồ trên lưng

con bò bằng đồng xuống, và đem hồ đặt trên nền đá.

<sup>18</sup> Vì sợ vua A-sy-ri, A-cha cũng phá dỡ mái hiên xây từ Đền Thờ Chúa Hằng Hữu ra đến cổng dành cho vua đi trong ngày Sa-bát.

<sup>19</sup> Các việc khác của A-cha đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>20</sup> A-cha an giấc với tổ tiên, được chôn với tổ tiên trong thành Đa-vít. Ê-xê-chia, con A-cha lên kế vị.

## 17

### *Ô-sê Cai Trị Ít-ra-ên*

<sup>1</sup> Vào năm thứ mười hai đời A-cha, vua Giu-đa, Ô-sê, con Ê-la lên làm vua Ít-ra-ên, cai trị chín năm tại Sa-ma-ri.

<sup>2</sup> Ô-sê làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu nhưng không đến nỗi như các vua Ít-ra-ên trước.

<sup>3</sup> Sanh-ma-na-sa, vua A-sy-ri đem quân đánh Ít-ra-ên. Ô-sê thua, phải thần phục và nạp cống lễ cho A-sy-ri.

<sup>4</sup> Nhưng Ô-sê mưu phản, sai sứ giả đi Ai Cập nhờ vua Sô giúp đỡ. Hành động này không qua khỏi mắt vua A-sy-ri. Ngoài ra, Ô-sê bắt đầu ngưng nạp cống thuế hằng năm cho A-sy-ri, nên vua A-sy-ri bắt Ô-sê xiềng lại, đem bỏ tù.

### *Sa-ma-ri Rơi Vào Tay A-sy-ri*

<sup>5</sup> Quân A-sy-ri đánh phá khắp nơi và vây Sa-ma-ri suốt ba năm.



<sup>6</sup> Vào năm thứ chín đời Ô-sê, Sa-ma-ri thất thủ. Người Ít-ra-ên bị bắt đày qua A-sy-ri, bị tập trung tại Cha-la, và trên bờ Sông Cha-bo ở Gô-xan, và các thành trong nước Mê-đi.

<sup>7</sup> Những việc này xảy ra vì người Ít-ra-ên phạm tội với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem họ ra khỏi Ai Cập, đã cứu họ khỏi quyền lực của Pha-ra-ôn. Họ đi thờ các thần khác,

<sup>8</sup> theo thói tục xấu xa của các thổ dân bị Chúa Hằng Hữu đuổi đi để lấy đất cho họ ở, và theo quy lệ sai lầm của các vua Ít-ra-ên mới lập ra.

<sup>9</sup> Dân chúng lén lút làm những việc bất chính và việc không đẹp lòng Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời của họ; xây miếu thờ tà thần trên các chỗ cao khắp nơi, ngay cả trên vọng canh, thành lũy;

<sup>10</sup> dựng trụ thờ, tượng nữ thần A-sê-ra trên đồi núi, dưới cây xanh;

<sup>11</sup> đốt hương trong các miếu trên đồi giống như các dân đã bị Chúa Hằng Hữu đuổi đi. Các hành động gian ác này đã làm Chúa nổi giận.

<sup>12</sup> Họ thờ thần tượng, mặc dù Chúa Hằng Hữu đã ngăn cấm.

<sup>13</sup> Chúa Hằng Hữu sai các tiên tri cảnh cáo Ít-ra-ên và Giu-đa để họ bỏ đường tội ác, tuân giữ điều răn, luật lệ Ngài đã dùng các tiên tri truyền cho tổ tiên họ thuở xưa.

<sup>14</sup> Nhưng họ nào có nghe, lại cứ ngoan cố chẳng kém gì tổ tiên, không tin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình.

15 Họ coi thường luật lệ và giao ước Ngài đã kết với tổ tiên họ, và những lời cảnh cáo của Ngài. Họ theo các thần nhảm nhí, và chính họ trở nên người xằng bậy. Mặc dù Chúa cấm đoán, họ vẫn bắt chước những dân tộc sống chung quanh.

16 Họ khước từ tất cả các điều răn của Chúa Hằng Hữu, Đúc Chúa Trời mình, đúc hai tượng bò con, tượng A-sê-ra, thờ lạy Ba-anh, và các tinh tú trên trời.

17 Họ đem con trai, con gái thiêu sống để tế thần. Họ tin bói toán, phù thủy, và chuyên làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, khiến Ngài giận vô cùng.

18 Ngài đuổi họ đi nơi khác, chỉ để cho đại tộc Giu-đa ở lại.

19 Giu-đa cũng chẳng tuân giữ các điều răn của Chúa Hằng Hữu, Đúc Chúa Trời mình, nhưng theo gương Ít-ra-ên.

20 Vì thế, Chúa Hằng Hữu từ bỏ tất cả con cháu Gia-cốp,\* trừng phạt họ, và để cho kẻ thù bóc lột họ. Cuối cùng Ngài đuổi họ đi nơi khác.

21 Khi Ít-ra-ên tách ra khỏi chủ quyền nhà Đa-vít, họ tôn Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, làm vua. Giê-rô-bô-am khiến Ít-ra-ên bỏ Chúa Hằng Hữu, phạm tội nặng nề.

22 Người Ít-ra-ên phạm tất cả tội Giê-rô-bô-am phạm. Họ không từ một tội nào,

23 cho đến khi Chúa Hằng Hữu đuổi họ đi, như Ngài đã bảo đầy tớ Ngài là các tiên tri cảnh cáo

---

\* 17:20 Nt Ít-ra-ên

họ trước. Như vậy, người Ít-ra-ên bị đày qua A-sy-ri, và họ ở đó cho đến ngày nay.

### *Dân Ngoại Định Cư trong Đất Ít-ra-ên*

<sup>24</sup> Vua A-sy-ri đem dân ở Ba-by-lôn, Cư-tha, A-va, Ha-mát, và Sê-phạt-va-im đến định cư ở trong các thành của Sa-ma-ri và các thành khác của Ít-ra-ên.

<sup>25</sup> Khi mới đến đất Ít-ra-ên, những người này không kính sợ Chúa Hằng Hữu, nên Ngài cho sư tử đến giết một số.

<sup>26</sup> Khi vua A-sy-ri nhận được phúc trình: “Những người được đem qua Sa-ma-ri không biết luật của Thần địa phương, nên Thần ấy sai sư tử vồ họ chết.”

<sup>27</sup> Vua ra lệnh đem một thầy tế lễ Ít-ra-ên đã bị đày trở về Sa-ma-ri, để dạy những người định cư luật lệ của Thần địa phương.

<sup>28</sup> Vậy, một thầy tế lễ từ Sa-ma-ri được đưa về Bê-tên, dạy những người mới đến cách phụng thờ Chúa Hằng Hữu.

<sup>29</sup> Tuy nhiên, những người này vẫn thờ thần của nước họ. Họ để tượng thần trong miếu trên đồi gần thành mình ở. Các miếu này đã được người Ít-ra-ên xây cất trước kia.

<sup>30</sup> Người Ba-by-lôn thờ thần Su-cốt Bê-nốt; người Cúc thờ Nẹt-ganh; người Ha-mát thờ A-si-ma;

<sup>31</sup> người A-va thờ Nếp-hát và Tạt-tác; người Sê-phạt-va-im thiêu con tế thần A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc.

<sup>32</sup> Tuy kính sợ Chúa Hằng Hữu, họ vẫn chỉ định người của mình làm chức tế lễ tại các miếu trên đồi để dâng lễ vật cho thần mình.

<sup>33</sup> Như thế, họ vừa kính sợ Chúa, vừa thờ thần mình theo nghi thức cúng thờ của dân tộc mình.

<sup>34</sup> Cho đến nay họ vẫn theo nghi thức cũ chứ không thật sự thờ phụng Chúa Hằng Hữu vì họ không theo đúng chỉ thị, luật lệ, điều răn của Chúa truyền cho con cháu Gia-cốp, người được Ngài đổi tên là Ít-ra-ên.

<sup>35</sup> Chúa Hằng Hữu đã kết ước với Ít-ra-ên, theo đó họ không được thờ phụng, phục vụ, cúng tế các thần khác,

<sup>36</sup> Nhưng chỉ phụng sự thờ lạy và dâng lễ vật lên Chúa Hằng Hữu, Đấng đã đem họ ra khỏi Ai Cập với quyền năng và phép lạ.

<sup>37</sup> Họ phải tuân giữ điều răn, luật lệ, và quy tắc của chính Ngài truyền cho. Họ không được thờ thần khác.

<sup>38</sup> Chúa Hằng Hữu đã cảnh cáo họ không được quên lãng giao ước này, không được thờ thần nào khác.

<sup>39</sup> Họ chỉ thờ một mình Chúa Hằng Hữu là Chân Thần mình. Chỉ như thế, họ mới được Chúa cứu khỏi quyền lực kẻ thù.

<sup>40</sup> Nhưng những người ấy không nghe, cứ thờ lạy theo lối cũ.

<sup>41</sup> Họ kính sợ Chúa Hằng Hữu, đồng thời cũng thờ thần tượng mình. Và cứ thế, đến nay con cháu họ vẫn theo đường lối ấy.

# 18

## *Ê-xê-chia Cai Trị Giu-đa*

<sup>1</sup> Vào năm thứ ba, đời Ô-sê, con Ê-la, vua Ít-ra-ên, Ê-xê-chia, con A-cha lên ngôi làm vua Giu-đa

<sup>2</sup> lúc hai mươi lăm tuổi, và trị vì hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là A-bi, con gái Xa-cha-ri.

<sup>3</sup> Ê-xê-chia làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu theo gương Đa-vít tổ tiên vua.

<sup>4</sup> Vua phá hủy các miếu trên đồi, đập gãy các trụ thờ, đốn ngã các tượng A-sê-ra, bẻ nát con rắn đồng Mô-i-se đã làm, vì lúc ấy, người Ít-ra-ên dâng hương thờ nó, gọi nó là Nê-hu-tan.

<sup>5</sup> Ê-xê-chia hết lòng tin cậy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, hơn bất cứ một vua Giu-đa nào khác, kể cả các vua đời trước lẫn đời sau.

<sup>6</sup> Vua giữ lòng trung tín với Chúa Hằng Hữu, tuân giữ các điều răn Ngài truyền cho Mô-i-se.

<sup>7</sup> Vì thế, Chúa Hằng Hữu ở với vua, cho vua thành công trong mọi công việc. Một mặt, Ê-xê-chia chống nghịch vua A-sy-ri, không chịu thần phục nữa;

<sup>8</sup> mặt khác, vua đi đánh quân Phi-li-tin đến tận Ga-xa và vùng phụ cận, hủy phá các thành lũy kiên cố cho đến các vọng canh.

<sup>9</sup> Việc Sanh-ma-na-sa, vua A-sy-ri vây thành Sa-ma-ri xảy ra vào năm thứ tư đời Ê-xê-chia, tức năm thứ bảy đời Ô-sê, vua Ít-ra-ên.

<sup>10</sup> Ba năm sau, vào năm thứ sáu đời Ê-xê-chia, năm thứ chín đời Ô-sê, Sa-ma-ri thất thủ.

11 Đó là lúc vua A-sy-ri bắt người Ít-ra-ên đem qua A-sy-ri, đày họ đến Cha-la, đến bờ sông Cha-bo ở Gô-xan và các thành trong nước Mê-đi.

12 Lý do vì họ không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, vi phạm giao ước đã kết với Ngài, bất chấp luật lệ Mô-i-se, đẩy tớ Ngài.

### *A-sy-ri Tấn Công Giu-đa*

13 Vào năm thứ mười bốn đời Ê-xê chia, San-chê-ríp, vua A-sy-ri đem quân đánh chiếm tất cả thành kiên cố của Giu-đa.

14 Ê-xê chia sai sứ giả đến La-ki nói với vua A-sy-ri: “Tôi có lỗi. Thỉnh cầu vua rút quân, tôi xin thực hiện mọi điều khoản vua đòi hỏi.” Vua A-sy-ri đòi mười một tấn bạc và một tấn vàng.

15 Ê-xê chia đem nạp tất cả số bạc trong đền thờ của Chúa Hằng Hữu và trong kho hoàng gia.

16 Ê-xê chia phải bóc vàng chính vua đã bóc cửa và trụ cửa Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu trước kia, để nạp cho vua A-sy-ri.

17 Tuy nhiên, vua A-sy-ri vẫn sai các tướng lãnh của mình từ La-ki kéo một đạo quân hùng mạnh đến giao chiến cùng Vua Ê-xê chia tại Giê-ru-sa-lem. Họ dừng chân cạnh cống cho ngựa uống nước trong ao trên, gần con đường dẫn đến đồng thợ giặt.

18 Họ đòi hội kiến Vua Ê-xê chia, nhưng vua không tiếp mà lại sai thuộc hạ của mình là Quan Quản lý hoàng cung Ê-li-a-kim, con Hinh-kia, Tổng Thư ký Sép-na; và Ngự sử Giô-a, con A-sáp, ra gặp họ.

*San-chê-ríp Đe Đọa Giê-ru-sa-lem*

<sup>19</sup> Quan chỉ huy của Vua A-sy-ri bảo họ nói thông điệp này với Ê-xê-chia:

“Đây là điều đại đế A-sy-ri sai ta truyền lệnh với vua Ê-xê-chia: Điều gì khiến người tin tưởng chắc chắn như thế?”

<sup>20</sup> Người nghĩ rằng chỉ vào lời nói có thể thay thế đội quân tinh nhuệ và hùng mạnh sao? Vua dựa vào ai để chống lại ta?

<sup>21</sup> Dựa vào Ai Cập chăng? Này, người dựa vào Ai Cập, như dựa vào cây sậy đã gãy, ai dựa vào sẽ bị đâm lủng tay. Pha-ra-ôn, vua Ai Cập cũng như vậy đối với người nhờ cậy hẳn!

<sup>22</sup> Có lẽ vua sẽ nói: ‘Chúng tôi trông cậy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chúng tôi!’ Nhưng chẳng lẽ Chúa không biết người lăng mạ Ngài là Ê-xê-chia sao? Không phải Ê-xê-chia đã phá bỏ các nơi thờ phượng và các bàn thờ của Ngài và bắt mọi người trong Giu-đa và Giê-ru-sa-lem chỉ được quỳ lạy trước một bàn thờ duy nhất trong Giê-ru-sa-lem sao?

<sup>23</sup> Ta cho người biết việc này! Hãy đánh cuộc với chủ của ta, là vua nước A-sy-ri. Ta sẽ cho vua 2.000 con ngựa nếu người có thể tìm được 2.000 kỵ binh!

<sup>24</sup> Với quân đội nhỏ bé của người, lẽ nào người nghĩ người có thể chống lại dù là một tướng yếu nhất trong thuộc hạ của chủ ta, hay dù người cậy vào các quân xa và các kỵ binh của Ai Cập?

<sup>25</sup> Còn nữa, người nghĩ rằng nếu không có

lệnh của Chúa Hằng Hữu, chúng ta dám xâm chiếm xứ này sao? Chính Chúa Hằng Hữu đã bảo chúng ta rằng: ‘Hãy tấn công xứ này và tiêu diệt nó!’ ”

<sup>26</sup> Nghe đến đây, Ê-li-a-kim, con của Hinhkia, cùng với Sép-na và Giô-a nói với trưởng quan A-ry-si: “Xin ông làm ơn nói với chúng tôi bằng tiếng A-ram, chúng tôi hiểu tiếng ấy. Xin đừng nói tiếng Hê-bơ-rơ, e rằng những người trên thành nghe được.”

<sup>27</sup> Nhưng trưởng quan San-chê-ríp đáp: “Người nghĩ rằng chủ ta chỉ gửi thông điệp này cho người và chủ người thôi sao? Người còn muốn tất cả dân chúng đều nghe được, vì khi chúng ta vây hãm thành này thì họ sẽ cũng chịu khổ với người. Các người sẽ đói và khát đến nỗi ăn phân và uống nước tiểu của chính mình.”

<sup>28</sup> Rồi vị trưởng quan đứng dậy và dùng tiếng Hê-bơ-rơ nói lớn cho dân trên tường thành nghe: “Hãy nghe thông điệp từ đại đế A-sy-ri!

<sup>29</sup> Đây là điều vua nói: Đùng để Ê-xê-chia đánh lừa các người. Ông ấy không có khả năng bảo vệ các người đâu.

<sup>30</sup> Đùng để ông ấy dụ các người trông cậy vào Chúa Hằng Hữu bằng cách nói rằng: ‘Chắc chắn Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu chúng ta. Thành này sẽ không bao giờ rơi vào tay vua A-sy-ri.’

<sup>31</sup> Đùng nghe theo Ê-xê-chia! Đây là điều vua A-sy-ri cam kết: Hãy thiết lập hòa bình với ta—hãy mở cửa thành và bước ra ngoài. Mỗi người trong các người vẫn được tiếp tục ăn trái nho



và trái vả của mình, cùng uống nước giếng của mình.

<sup>32</sup> Ta sẽ sắp đặt cho các ngươi một vùng đất khác giống như vậy—là xứ sở của thóc lúa và rượu mới, bánh mì, những vườn nho, ô-liu và mật ong. Các ngươi sẽ có bánh ăn, rượu uống, sống không thiếu thứ gì, lại còn khỏi vạ diệt vong!

Đừng tin lời Ê-xê-chia gạt gẫm, bảo rằng: ‘Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu chúng ta!’

<sup>33</sup> Thử nhìn các nước khác xem có thần nào cứu họ khỏi tay vua A-sy-ri được đâu.

<sup>34</sup> Thần của các dân tộc Ha-mát, Ạt-bát, Sê-phạt-va-im, Hê-na, và Y-va đã làm được gì? Các thần ấy có tiếp cứu Sa-ma-ri được không?

<sup>35</sup> Có thần của nước nào đã cứu nước ấy khỏi tay ta chưa? Như thế làm sao Chúa Hằng Hữu cứu Giê-ru-sa-lem được?”

<sup>36</sup> Một số thường dân nghe Ráp-sa-kê nói, nhưng giữ yên lặng, vì vua ra lệnh không ai được đối đáp với người A-sy-ri.

<sup>37</sup> Rồi Ê-li-a-kim, con Hinh-kia, quản đốc hoàng cung; Sép-na, quan ký lục; và Giô-a, con A-sáp, quan ngự sử, trở về cung Ê-xê-chia. Họ xé áo mình rồi đến gặp vua và kể lại những gì các trưởng quan của A-sy-ri đã nói.

## 19

*Ê-xê-chia Cầu Xin Chúa Giúp Đỡ*

<sup>1</sup> Nghe xong phúc trình, Vua Ê-xê-chia xé áo, lấy vải bố quấn mình, đi lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

<sup>2</sup> Vua cũng sai Ê-li-a-kim, quản đốc hoàng cung, Sép-na, quan ký lục, và các lãnh đạo thầy tế lễ, tất cả đều mặc áo vải gai, đến gặp Tiên tri Y-sai, con A-mốt.

<sup>3</sup> Họ nói với ông rằng: “Đây là điều Vua Ê-xê-chia nói: Hôm nay là ngày rối loạn, lảng mạp, và sỉ nhục. Nó như một đứa trẻ sắp ra đời, mà người mẹ không có sức lực để sinh con.

<sup>4</sup> Nhưng có lẽ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông đã nghe lời của các trưởng quan A-sy-ri được sai đến để nói lời nhạo báng Đức Chúa Trời hằng sống, và sẽ phạt vua vì những lời vua ấy đã nói. Ôi, xin ông cầu nguyện cho chúng tôi là những người còn lại đây!”

<sup>5</sup> Khi các cận thần của Vua Ê-xê-chia sai đến gặp Y-sai,

<sup>6</sup> vị tiên tri đáp: “Hãy nói với chủ của người rằng: ‘Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán: Đừng sợ vì những lời nhạo báng chống nghịch Ta từ thuộc hạ của vua A-sy-ri.

<sup>7</sup> Hãy nghe đây! Chính Ta sẽ chống nghịch nó, và vua sẽ nhận một tin khẩn cấp tại quê hương mình. Vì vậy, nó sẽ quay về, là nơi Ta sẽ khiến nó bị gươm giết chết.’ ”

<sup>8</sup> Trong khi ấy, các trưởng quan A-sy-ri rời Giê-ru-sa-lem và đến hội kiến với vua A-sy-ri tại Líp-na, vì hay tin vua vừa rời khỏi La-ki và tiến đánh thành này.

9 Ngay sau đó, Vua San-chê-ríp nhận được tin Vua Tiệt-ha-ca, nước Ê-thi-ô-pi, đang lãnh đạo đội quân tiến đánh mình. Trước khi nghênh chiến, vua bèn sai các sứ giả trở lại gặp Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem với thông điệp:

10 “Đây là thông điệp cho Vua Ê-xê-chia, nước Giu-đa. Đừng để Đức Chúa Trời của vua, là Đấng mà vua tin cậy, lừa gạt vua với lời hứa rằng Giê-ru-sa-lem sẽ không bị vua A-sy-ri xâm chiếm.

11 Vua đã biết những chiến thắng hiển hách của các vua A-sy-ri đã làm tại những nơi họ đi qua. Họ đã tiêu diệt hoàn toàn nước nào họ đến! Chẳng lẽ chỉ có vua thoát khỏi?

12 Có thần nào—tức các thần của các dân tộc: Gô-xan, Ha-ran, Rê-sép, và Ê-đen tại Tê-la-sa—cứu được họ chăng? Cha ông của ta đã diệt họ tất cả!

13 Vua Ha-mát và vua Ác-bác đã làm gì? Còn vua của Sê-phạt-va-im, Hê-na, và Y-va bây giờ ở đâu?”

14 Sau khi Ê-xê-chia nhận thư từ tay các sứ giả và đọc xong, vua lập tức lên Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, và trải thư ra trước mặt Chúa Hằng Hữu.

15 Ê-xê-chia khẩn thiết cầu nguyện trước mặt Chúa Hằng Hữu: “Ôi, lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Ngài đang ngự giữa các thiên thần! Chỉ có Chúa là Đức Chúa Trời của các vương quốc trên thế gian. Chính Chúa đã tạo nên trời và đất.

16 Lạy Chúa Hằng Hữu xin đoái nghe! Xin mở mắt Ngài, Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nhìn! Xin nghe những lời San-chê-ríp đã phỉ báng Đức Chúa Trời Hằng Sống.

17 Lạy Chúa Hằng Hữu, các vua A-sy-ri quả có tàn phá đất đai của các quốc gia ấy.

18 Và họ ném các thần của các nước này vào lò lửa để thiêu hủy chúng. Nhưng dĩ nhiên người A-sy-ri đã tiêu diệt chúng! Vì chúng không phải là thần—mà chỉ là những tượng bằng gỗ và bằng đá do tay người làm ra.

19 Vì thế, bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng con, xin Chúa cứu giúp chúng con khỏi tay San-chê-ríp; để tất cả các nước khắp thế giới đều biết rằng chỉ có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời!”

### *Y-sai Tiên Tri về Sự Giải Cứu Giu-đa*

20 Y-sai, con A-mốt nhắn lời với Ê-xê-chia như sau: “Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: ‘Ta đã nghe lời con cầu nguyện về việc San-chê-ríp vua A-sy-ri rồi.’ ”

21 Và đây là lời Chúa Hằng Hữu phán về việc ấy:

“Các trinh nữ ở Si-ôn coi thường người.

Các cô gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu, khinh bỉ.

22 Người phỉ báng, nhục mạ ai.

Lên giọng, nhướn mắt với ai?

Với Đấng Thánh của Ít-ra-ên sao?

23 Người đã dùng các thuộc hạ để phỉ báng Chúa.

Người nói rằng: ‘Nhờ vô số chiến xa,

ta đã chinh phục các đỉnh núi cao nhất—  
phải, những mỏm núi hẻo lánh của Li-ban.  
Ta đã đốn hạ các cây bá hương cao vút  
và các cây bách tốt nhất.  
Ta sẽ lên đến tột đỉnh  
và thám hiểm những khu rừng sâu nhất.  
24 Ta đào giếng, uống nước xứ người  
và ta giẫm nát, làm cạn khô các dòng sông  
Ai Cập.’  
25 Tất cả những điều này,  
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã định trước,  
người không biết sao?  
Ta đã quyết định từ xưa  
cho phép người biến các thành lũy kiên cố  
thành đồng gạch vụn.  
26 Dân các thành này không sức chống cự  
mà chỉ kinh hoàng, bối rối.  
Họ giống như cây cỏ ngoài đồng,  
trên nóc nhà, khô héo khi còn non.  
27 Nhưng Ta biết rõ người—  
nơi người ở  
và khi người đến và đi.  
Ta biết cả khi người nổi giận nghịch cùng Ta.  
28 Và vì người giận Ta,  
những lời ngạo mạn của người đã thấu tai  
Ta,  
Ta sẽ tra khoen vào mũi người  
và đặt khớp vào miệng người.  
Ta sẽ khiến người trở về  
bằng con đường người đã đến.”

29 Rồi Y-sai nói với Ê-xê-chia: “Đây là dấu hiệu cho những gì tôi nói là đúng:

Năm nay, người sẽ ăn những gì tự nó mọc lên,  
sang năm người cũng ăn những gì mọc ra  
từ mùa trước.

Nhưng đến năm thứ ba, người hãy gieo trồng rồi  
gặt hái;  
người hãy trồng nho rồi ăn trái của chúng.

30 Và ai còn sót trong Giu-đa,  
những người thoát khỏi những hoạn nạn,  
sẽ chầm rãi mới xuống chính đất của người  
rồi sẽ lớn lên và thịnh vượng.

31 Vì dân sót của Ta sẽ tràn ra từ Giê-ru-sa-lem,  
là nhóm người sống sót từ Núi Si-ôn.

Lời hứa nhiệt thành của Chúa Hằng Hữu Vạn  
Quân  
sẽ làm thành các điều ấy!”

32 Và đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về vua  
A-sy-ri:

“Vua ấy sẽ không được vào Giê-ru-sa-lem.  
Không đến trước thành đắp lũy tấn công.  
Không đeo khiên, bắn tên vào thành.

33 Nhưng sẽ theo đường cũ, quay về nước. Vua  
không vào thành này được đâu.” Chúa  
Hằng Hữu phán vậy:

34 “Ta sẽ vì Danh Ta và vì Đa-vít, đẩy tớ Ta,  
bảo vệ và cứu giúp thành này.”

35 Ngay đêm ấy, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu  
đến các đồn trại A-sy-ri giết 185.000 người A-sy-ri.  
Sáng hôm sau, khi người A-sy-ri thức dậy,  
chúng thấy xác chết nằm ngổn ngang khắp nơi.

<sup>36</sup> Rồi Vua San-chê-ríp, nước A-sy-ri, bỏ trại và quay về xứ sở mình. Vua về quê hương mình là thành Ni-ni-ve và ở luôn tại đó.

<sup>37</sup> Một hôm, khi vua đang quỳ lạy trong đền thờ Hít-róc, thần của mình, thì bị hai con trai là A-tra-mê-léc và Sa-rết-sê giết chết bằng gươm. Rồi chúng trốn qua xứ A-ra-rát, một con trai khác là Ê-sạt-ha-đôn lên ngôi vua A-sy-ri.

## 20

### *Ê-xê-chia Bị Bệnh Nặng và Được Chữa Lành*

<sup>1</sup> Trong thời gian Ê-xê-chia bị bệnh nặng gần chết thì Tiên tri Y-sai, con A-mốt đến thăm vua. Ông truyền cho vua sứ điệp này: “Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vua nên xếp đặt mọi việc trong gia đình vì vua sắp qua đời. Vua không sống được nữa.’ ”

<sup>2</sup> Khi Ê-xê-chia nghe điều này, ông quay mặt vào tường và khẩn thiết cầu xin Chúa Hằng Hữu:

<sup>3</sup> “Lạy Chúa Hằng Hữu, xin Chúa nhớ cho, con đã hết lòng trung thành với Chúa, làm điều ngay trước mặt Ngài.” Rồi, vua khóc nức nở.

<sup>4</sup> Trước khi Y-sai ra khỏi hoàng cung, Chúa Hằng Hữu phán bảo ông:

<sup>5</sup> “Quay lại, nói với Ê-xê-chia, vua của dân Ta, như sau: ‘Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Đa-vít, ông tổ của con, đã nghe lời con cầu nguyện và đã thấy nước mắt con. Ta sẽ chữa con khỏi bệnh. Ba ngày nữa, con sẽ lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.’ ”

<sup>6</sup> Ta sẽ cho con sống thêm mười lăm năm nữa. Ta sẽ cứu con và thành này khỏi tay vua A-sy-ri. Vì Danh Ta và vì Đa-vít, đây tớ Ta, Ta sẽ bảo vệ thành này.' ”

<sup>7</sup> Y-sai bảo người ta lấy một cái bánh trái và đem đắp lên mụn nhọt của Ê-xê-chia, thì vua lành bệnh.

<sup>8</sup> Ê-xê-chia hỏi Y-sai: “Có điều gì chứng tỏ Chúa Hằng Hữu sẽ chữa lành cho tôi, và ba ngày nữa tôi được lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu?”

<sup>9</sup> Y-sai đáp: “Có. Chúa Hằng Hữu sẽ làm điều này để chứng tỏ Ngài sắp thực hiện lời hứa. Vua muốn bóng trên bàn trắc ảnh mặt trời tới mười bậc hay lui lại mười bậc?”

<sup>10</sup> Ê-xê-chia đáp: “Bóng mặt trời tới thì có gì là lạ. Xin cho nó lui mười bậc.”

<sup>11</sup> Tiên tri Y-sai kêu xin Chúa Hằng Hữu, và Ngài cho bóng mặt trời lui lại mười bậc trên bàn trắc ảnh của A-cha.

### *Phái Đoàn Ba-by-lôn*

<sup>12</sup> Nghe tin vua Giu-đa khỏi bệnh, Mê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn, sai sứ giả mang thư và lễ vật đến chúc mừng Ê-xê-chia.

<sup>13</sup> Ê-xê-chia nồng nhiệt đón tiếp, và đưa họ đi xem các kho tàng chứa vàng, bạc, hương liệu, dầu quý, khí giới và mọi thứ khác, không chứa một thứ nào cả.

<sup>14</sup> Tiên tri Y-sai đến, hỏi Ê-xê-chia: “Những người này từ đâu đến? Họ nói gì với vua?”



Ê-xê-chia trả lời: “Họ đến từ một nước xa xăm là Ba-by-lôn.”

<sup>15</sup> Y-sai hỏi tiếp: “Vua cho họ xem những gì trong cung?”

Ê-xê-chia đáp: “Tất cả. Chẳng có thứ gì trong kho mà ta không cho họ xem.”

<sup>16</sup> Đến đây Y-sai nói: “Xin vua lắng nghe lời Chúa Hằng Hữu:

<sup>17</sup> ‘Sẽ đến lúc mọi vật trong cung vua phải bị chở sang Ba-by-lôn, kể cả những vật tích lũy từ đời các tiên vương đến nay, không sót một món.

<sup>18</sup> Một số hoàng tử sẽ bị bắt đi làm thái giám cho vua Ba-by-lôn.’ ”

<sup>19</sup> Ê-xê-chia nói: “Lời của Chúa Hằng Hữu do tiên tri thuật là lời lành.” Vì vua tự nghĩ: “Ít ra trong đời ta cũng được hòa bình an ổn.”

<sup>20</sup> Các việc khác của Ê-xê-chia, thế lực của vua, việc xây hồ chứa nước, lập hệ thống dẫn nước vào kinh thành, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>21</sup> Ê-xê-chia an giấc với tổ tiên, Ma-na-se, và con trai vua lên kế vị.

## 21

### *Ma-na-se Cai Trị Giu-đa*

<sup>1</sup> Ma-na-se được mười hai tuổi lúc lên ngôi, và cai trị năm mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Hép-si-ba.

<sup>2</sup> Ma-na-se làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo con đường tội lỗi của các thổ dân đã bị

Chúa đuổi ra khỏi đất này để lấy đất cho người Ít-ra-ên ở.

<sup>3</sup> Vua dựng lại các miếu trên đồi đã bị Ê-xê-chia, cha mình phá hủy. Vua xây bàn thờ Ba-anh, dựng tượng A-sê-ra như A-háp vua Ít-ra-ên đã làm, và thờ tất cả các tinh tú trên trời.

<sup>4</sup> Vua xây bàn thờ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, là nơi Chúa Hằng Hữu phán: “Ta chọn Giê-ru-sa-lem là nơi đặt Danh Ta mãi mãi.”

<sup>5</sup> Vua xây bàn thờ các tinh tú trong hành lang của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

<sup>6</sup> Vua đem con mình thiêu sống tế thần; học coi bói, coi chiêm, nghe lời đồng bóng, phù thủy. Vua làm điều xấu ác, chọc giận Chúa Hằng Hữu.

<sup>7</sup> Ma-na-se còn chạm tượng A-sê-ra, đem vào đặt trong Đền Thờ, bất tuân lời Chúa Hằng Hữu đã phán với Đa-vít và Sa-lô-môn: “Đền Thờ này và thành Giê-ru-sa-lem là nơi được Ta chọn giữa các đại tộc Ít-ra-ên để mang Danh Ta mãi mãi.

<sup>8</sup> Nếu người Ít-ra-ên tuân theo lệnh Ta, tức các luật lệ Môi-se, đầy tớ Ta đã truyền cho họ, thì Ta sẽ không bắt họ phải bị lưu lạc nữa.”

<sup>9</sup> Nhưng họ không nghe lời Ta. Ngoài ra, Ma-na-se còn xúi giục họ làm nhiều điều ác hơn cả các thổ dân ở đây trước kia, là các dân đã làm ác nên bị Chúa Hằng Hữu tiêu diệt và lấy đất này cho Người Ít-ra-ên ở.

<sup>10</sup> Vì thế Chúa Hằng Hữu phán qua các đầy tớ phát ngôn viên Ngài rằng:

<sup>11</sup> “Vì Ma-na-se, vua Giu-đa, đã làm những điều đáng ghê tởm này, là những điều thất nhân ác

đức còn hơn cả thổ dân A-mô-rít trước kia, và xúi người Giu-đa thờ thần tượng.

<sup>12</sup> Nên Ta, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, sẽ giáng họa trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, khiến cho ai nghe tin này cũng phải bàng hoàng.

<sup>13</sup> Ta sẽ lấy dây đo Sa-ma-ri và dây dò\* nhà A-háp giăng trên Giê-ru-sa-lem. Ta sẽ quét sạch Giê-ru-sa-lem như một người chùi sạch cái đĩa, rồi úp nó xuống.

<sup>14</sup> Ta sẽ từ bỏ những người còn lại, mặc dù họ vốn thuộc về Ta, và giao họ cho quân thù. Họ trở thành miếng mồi, và chiến lợi phẩm của địch.

<sup>15</sup> Vì họ làm điều ác trước mặt Ta, chọc Ta giận từ ngày tổ tiên họ được đem ra khỏi Ai Cập đến nay.”

<sup>16</sup> Ngoài tội xúi giục Giu-đa thờ thần tượng trước mặt Chúa Hằng Hữu, Ma-na-se còn giết nhiều người vô tội, làm cho máu họ tràn ngập Giê-ru-sa-lem.

<sup>17</sup> Các việc khác của Ma-na-se, tội lỗi vua làm, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>18</sup> Ma-na-se chết, và được chôn trong ngự uyển U-xa. Con Ma-na-se là A-môn lên kế vị.

### *A-môn Cai Trị Giu-đa*

<sup>19</sup> A-môn lên ngôi lúc hai mươi tuổi, và cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Mê-su-lê-mét, con Ha-rút ở Giô-ba.

---

\* **21:13** Dây chì, dây dọi

<sup>20</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu cũng như Ma-na-se cha mình.

<sup>21</sup> Vua theo đúng vết chân cha mình, thờ các thần tượng cha mình đã thờ.

<sup>22</sup> Ông bỏ Đức Chúa Trời Hằng Hữu của tổ tiên mình, không theo đường lối của Ngài.

<sup>23</sup> Các đầy tớ A-môn làm phản, giết A-môn ngay trong cung vua.

<sup>24</sup> Nhưng dân chúng nổi lên giết hết những người phản loạn, rồi lập Giô-si-a, con A-môn lên làm vua.

<sup>25</sup> Các việc khác của A-môn đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>26</sup> A-môn được chôn trong mộ tại vườn U-xa. Giô-si-a lên kế vị.

## 22

### *Giô-si-a Cai Trị Giu-đa*

<sup>1</sup> Lúc lên làm vua, Giô-si-a chỉ mới tám tuổi, và làm vua ba mươi một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ Giô-si-a là Giê-đi-đa, con của A-đa-gia ở Bốt-cát.

<sup>2</sup> Vua làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, noi gương Đa-vít tổ tiên mình không sai lạc.

<sup>3</sup> Năm thứ mười tám đời Giô-si-a, vua sai Thư ký Sa-phan, con A-xa-lia, cháu Mê-su-lam, đến Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và dặn rằng:

<sup>4</sup> Hãy đi gặp thầy thượng tế Hinh-kia và nói với ông ta: “Kiểm tra số bạc dân chúng đem lên Đền Thờ dâng lên Chúa Hằng Hữu;

<sup>5</sup> rồi đem bạc này giao cho các giám thị Đền Thờ để họ sửa sang Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

<sup>6</sup> Đó là những thợ mộc, thợ xây cất, và thợ hồ để họ mua gỗ và đá mà sửa chữa Đền.

<sup>7</sup> Vì các giám thị là những người trung thực, nên đừng buộc họ giữ sổ sách chi tiêu.”

### *Hinh-kia Tìm Được Kinh Luật*

<sup>8</sup> Một ngày nọ, thầy thượng tế Hinh-kia báo cho Thư ký Sa-phan hay: “Tôi tìm được quyển Kinh Luật trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu rồi!” Nói xong, ông trao sách cho Sa-phan. Sa-phan lấy đọc.

<sup>9</sup> Khi trở về, Sa-phan phúc trình với vua như sau: “Chúng tôi đã thu thập số bạc, đem giao cho các giám thị Đền thờ của Chúa Hằng Hữu như lời vua dặn.”

<sup>10</sup> Ông nói tiếp: “Thầy Tế lễ Hinh-kia có đưa cho tôi quyển sách này.” Và ông đọc cho vua nghe.

<sup>11</sup> Nghe xong các lời của sách Luật Pháp, vua xé áo mình.

<sup>12</sup> Rồi ra lệnh cho Thầy Tế lễ Hinh-kia, Thư ký Sa-phan, A-hi-cam, con Sa-phan, Ách-bô, con Mi-ca-gia, và A-sa-gia, tới tố mình như sau:

<sup>13</sup> “Xin các ông vì tôi, vì dân chúng, vì đất nước Giu-đa, đi cầu hỏi Chúa Hằng Hữu về những lời chép trong sách mới tìm được này. Chắc Chúa Hằng Hữu giận chúng ta lắm, vì từ đời tổ tiên ta đến nay, sách luật này đã không được tôn trọng.”

<sup>14</sup> Vậy, Thầy Tế lễ Hinh-kia cùng đi với Sa-phan, A-hi-cam, Ách-bô, và A-sa-gia đến Quận

Nhì thành Giê-ru-sa-lem tìm nữ Tiên tri Hun-đa, vợ Sa-lum, người giữ áo lễ, con Tiếc-va, cháu Hạp-ha, để trình bày sự việc.

<sup>15</sup> Bà truyền lại cho họ lời của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên như sau: “Hãy nói với người sai các ngươi đến đây:

<sup>16</sup> Ta sẽ giáng họa trên đất và dân này, đúng theo điều được ghi trong sách luật của Giu-đa.

<sup>17</sup> Vì dân Ta đã từ bỏ Ta, đốt hương cho các thần khác, chọc Ta giận, và Ta sẽ giận đất này không nguôi.

<sup>18</sup> Còn về vua của Giu-đa, là người đã sai các ông đi cầu hỏi Chúa Hằng Hữu, hãy nói với người ấy rằng: Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán thế này:

<sup>19</sup> Riêng phần ngươi, vì ngươi nhận biết lỗi lầm, hành động khiêm nhu trước mặt Chúa Hằng Hữu khi nghe đọc lời Ta nói về đất này sẽ bị bỏ hoang và nguyên rủa, ngươi đã xé áo mình, khóc lóc trước mặt Ta, nên Ta nghe lời cầu nguyện ngươi.

<sup>20</sup> Ta sẽ cho ngươi qua đời trong lúc còn hòa bình, và không thấy tai họa Ta giáng xuống đất này.”

Rồi, họ trình lại những lời này cho vua.

## 23

### *Cuộc Cải Cách Tôn Giáo của Giô-si-a*

<sup>1</sup> Vua triệu tập tất cả trưởng lão Giu-đa và kinh thành Giê-ru-sa-lem lại.

<sup>2</sup> Họ theo vua lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu với các thầy tế lễ, tiên tri, và với tất cả người Giu-đa, cả dân cư Giê-ru-sa-lem, cả lớn lẫn bé. Vua đọc cho họ nghe quyển Sách Giao Ước vừa tìm được trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

<sup>3</sup> Vua đứng bên trụ cột, hứa nguyện trung thành với Chúa Hằng Hữu, hết lòng tuân giữ điều răn, luật lệ chép trong sách. Toàn dân cũng hứa nguyện như thế.

<sup>4</sup> Vua ra lệnh cho thầy thượng tế Hinh-kia, các thầy tế lễ, và những người coi giữ đền của Chúa Hằng Hữu lấy những vật dùng cho việc cúng tế Ba-anh, A-sê-ra, và các tinh tú trên trời đem ra Đồng Kít-rôn, bên ngoài thành Giê-ru-sa-lem, thiêu hủy hết, rồi lấy tro bỏ tại Bê-tên.

<sup>5</sup> Vua cũng phế bỏ chức tế lễ cho các tà thần do các vua đòi trước lập lên để lo việc cúng tế, đốt hương trong các miếu trên đồi, khắp nước Giu-đa và chung quanh Giê-ru-sa-lem, là những người đã đốt hương cho Ba-anh, mặt trời, mặt trăng, và các tinh tú.

<sup>6</sup> Vua sai đem tượng A-sê-ra trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu ra bên Suối Kít-rôn, ngoài thành Giê-ru-sa-lem, thiêu hủy, nghiền nát, rồi đem tro bỏ trên mồ thường dân.

<sup>7</sup> Giô-si-a phá các nhà chứa mãi dâm nam và nữ trong khuôn viên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, là nơi các phụ nữ đã dệt áo cho thần A-sê-ra.

<sup>8</sup> Giô-si-a tập trung các thầy tế lễ tà thần từ khắp nơi trong xứ Giu-đa lại một chỗ, triệt hạ các miếu trên đồi, nơi trước kia họ đã từng đốt

hương, từ Ghê-ba cho đến Bê-e-sê-ba. Vua cũng phá hủy các miếu nơi cổng ra vào dinh Giô-suê, tổng trấn Giê-ru-sa-lem. Dinh này ở bên trái cổng thành, nếu nhìn từ bên ngoài vào.

<sup>9</sup> Tuy các thầy tế lễ của các miếu trên đồi không được đến gần bàn thờ của Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem, nhưng họ được ăn bánh không men với các anh em mình.

<sup>10</sup> Giô-si-a phá hủy bàn thờ Tô-phết tại thung lũng Bên Hi-nôm, để không ai còn thiêu sống con trai mình làm của lễ tế thần Mô-lóc nữa.

<sup>11</sup> Vua bỏ đi các tượng ngựa dựng gần cổng đền thờ của Chúa Hằng Hữu, trước dinh của Thái giám Nê-than Mê-léc; còn các xe ngựa vua cũng đốt hết. Tượng ngựa và các xe này được các vua Giu-đa đời trước dâng cho thần mặt trời.

<sup>12</sup> Vua phá những bàn thờ các vua Giu-đa đời trước xây trên nóc lâu A-cha; còn các bàn thờ Ma-na-se đã xây trong hai hành lang Đền Thờ Chúa Hằng Hữu vua cũng đập tan nát rồi đem bụi đổ xuống Trũng Kít-rôn.

<sup>13</sup> Vua cũng phá hủy các miếu trên đồi về phía đông Giê-ru-sa-lem và phía nam đồi Tham Nhũng. Các miếu này được Vua Sa-lô-môn cất để thờ Át-tạt-tê, Kê-mốt, Minh-côm, là các thần đáng thờ của người Si-đôn, Mô-áp, và Am-môn,

<sup>14</sup> Vua nghiền nát các trụ thờ, đốn ngã tượng A-sê-ra, lấy xương người chết bỏ đầy các nơi này.

<sup>15</sup> Giô-si-a phá tan bàn thờ và miếu trên đồi Bê-tên do Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, là người đã khiến cho Ít-ra-ên phạm tội, xây lên. Vua nghiền



tượng đá nát ra như cám, còn tượng A-sê-ra vua đốt đi.

<sup>16</sup> Khi Giô-si-a nhìn quanh thấy trên đồi có những nắm mồ, liền sai người đào lấy xương, đem đốt trên bàn thờ để làm nó ô uế. (Đúng như lời Chúa Hằng Hữu dùng người của Đức Chúa Trời loan báo trước khi Giê-rô-bô-am đứng bên bàn thờ trong kỳ lễ).

<sup>17</sup> Rồi Giô-si-a quay lại nhìn mộ người của Đức Chúa Trời. Vua hỏi: “Đằng kia có cái bia gì thế?”

Những người ở thành này đáp: “Đó là mộ người của Đức Chúa Trời, từ Giu-đa đến, nói tiên tri về những việc vua vừa mới làm cho bàn thờ Bê-tên này!”

<sup>18</sup> Vua ra lệnh: “Không ai được đụng đến mộ ấy.” Vì thế không ai đụng đến mồ này cũng như mồ của tiên tri già ở Sa-ma-ri.

<sup>19</sup> Ngoài ra, Giô-si-a còn phá hủy các miếu trên đồi tại các thành thuộc xứ Sa-ma-ri mà các vua Ít-ra-ên trước kia đã xây cất và chọc Chúa Hằng Hữu giận. Cũng như các miếu tại Bê-tên, các miếu ấy bị Giô-si-a phá tan sạch.

<sup>20</sup> Vua bắt các thầy tế lễ tà thần phục vụ tại các miếu này và đem giết hết trên bàn thờ của họ. Ngoài ra, vua còn lấy xương người chết đốt trên bàn thờ. Xong việc, vua trở về Giê-ru-sa-lem.

### *Giô-si-a Giữ Lễ Vượt Qua*

<sup>21</sup> Vua truyền cho toàn dân phải giữ lễ Vượt Qua theo đúng lệnh của Chúa Hằng Hữu được chép trong Sách Giao Ước.

22 Từ đời các phán quan cũng như dưới đời các vua Ít-ra-ên và vua Giu-đa từ trước đến nay mới có một lễ Vượt Qua cử hành long trọng như thế.

23 Lễ Vượt Qua này được cử hành cho Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem vào năm thứ mười tám đời vua Giô-si-a.

24 Ngoài ra, Giô-si-a còn trừ diệt những bọn đồng bóng, phù thủy, cấm thờ các thần trong nhà, các thần tượng khác trong thành Giê-ru-sa-lem, và cả nước Giu-đa. Vua triệt để thi hành từng điều khoản chép trong sách luật mà Thầy Tế lễ Hinh-kia đã tìm thấy trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

25 Những đời vua trước cũng như các đời vua sau, không một vua nào hết lòng, hết tâm hồn, hết sức, hướng về Chúa Hằng Hữu và triệt để tuân hành luật Môi-se như Giô-si-a.

26 Tuy nhiên, vì tội lỗi của Ma-na-se đã khiêu khích Chúa Hằng Hữu quá độ, nên Ngài vẫn không nguôi cơn thịnh nộ trên Giu-đa.

27 Ngài phán: “Ta sẽ đuổi Giu-đa đi khỏi mặt Ta, như Ta đã đuổi Ít-ra-ên. Ta sẽ loại bỏ Giê-ru-sa-lem Ta đã chọn, loại bỏ cả Đền Thờ, nơi Danh Ta được tôn vinh.”

28 Các việc khác của Giô-si-a đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

29 Lúc ấy, Nê-cô, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập đi đánh vua A-sy-ri tại Sông Ơ-phơ-rát. Vua Giô-si-a đến gặp vua Ai Cập. Nhưng khi vừa trông thấy, Nê-cô liền giết chết Giô-si-a tại chỗ.

<sup>30</sup> Các bầy tôi chở xác Giô-si-a từ Mê-ghi-đô về Giê-ru-sa-lem, và chôn trong ngôi mộ của vua. Toàn dân tôn Giô-a-cha, con Giô-si-a, lên làm vua kế vị.

### *Giô-a-cha Cai Trị Giu-đa*

<sup>31</sup> Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi lúc lên ngôi, và cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Ha-mu-ta, con Giê-rê-mi, ở Líp-na.

<sup>32</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu giống như các vua đời trước.

<sup>33</sup> Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập bắt Giô-a-cha giam tại Ríp-la thuộc đất Ha-mát, không cho làm vua tại Giê-ru-sa-lem, và bắt Giu-đa phải nộp cống 3.400 ký bạc và 34 ký vàng.

### *Giê-hô-gia-kim Cai Trị Giu-đa*

<sup>34</sup> Pha-ra-ôn Nê-cô lập một người con khác của Giô-si-a là Ê-li-a-kim lên làm vua, và đổi tên ra Giê-hô-gia-kim. Nê-cô cũng đem Giô-a-cha về Ai Cập, và giam giữ cho đến chết.

<sup>35</sup> Giê-hô-gia-kim đánh thuế dân, lấy vàng, bạc, nộp cho Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập.

<sup>36</sup> Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi lúc lên ngôi, và cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Xê-bu-đa, con Phê-đa-gia, ở Ru-ma.

<sup>37</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như các vua đời trước đã làm.

## 24

<sup>1</sup> Lúc ấy, Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn đem quân đến đánh Giu-đa. Sau ba năm chịu thần

phục, Giê-hô-gia-kim nổi lên chống lại Ba-by-lôn.

<sup>2</sup> Chúa khiến các nước Canh-đê, A-ram, Mô-áp, và Am-môn đem quân đến tàn phá Giu-đa theo lời Chúa Hằng Hữu đã dùng các tiên tri đầy tớ Ngài phán trước.

<sup>3</sup> Hiển nhiên việc Giu-đa gặp tai họa là do Chúa Hằng Hữu xếp đặt. Ngài muốn đuổi họ đi khỏi mặt Ngài, vì tội lỗi tràn ngập của Ma-na-se,

<sup>4</sup> người đã làm cho Giê-ru-sa-lem đầy dẫy máu vô tội, đến độ Chúa Hằng Hữu không tha thứ được nữa.

<sup>5</sup> Các việc khác của Giê-hô-gia-kim đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.

<sup>6</sup> Giê-hô-gia-kim an giấc với tổ tiên, và Giê-hô-gia-kin con vua lên kế vị.

<sup>7</sup> Từ khi vua Ba-by-lôn chiếm cả vùng, từ suối Ai Cập cho đến sông Ơ-phơ-rát, là vùng trước kia thuộc Ai Cập, vua Ai Cập không còn lai vãng đến đất Giu-đa nữa.

### *Giê-hô-gia-kin Cai Trị Giu-đa*

<sup>8</sup> Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi lúc lên ngôi, cai trị ba tháng tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Nê-hu-ta, con Ên-na-than, ở Giê-ru-sa-lem.

<sup>9</sup> Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, như các vua đời trước.

<sup>10</sup> Khi quân Ba-by-lôn do Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đích thân chỉ huy kéo đến vây Giê-ru-sa-lem,

<sup>11</sup> Vua Nê-bu-cát-nết-sa của Ba-by-lôn đến trước thành, đang khi quân đội của vua đang bao vây nó.

<sup>12</sup> Vua Giê-hô-gia-kin của Giu-đa cùng với mẹ vua, các cận thần, các tướng lãnh, và các triều thần ra đầu hàng vua Ba-by-lôn.

Vua Ba-by-lôn bắt Giê-hô-gia-kin sau khi lên ngôi được tám năm.

<sup>13</sup> Người Ba-by-lôn chở về nước tất cả bảo vật của Đền Thờ và hoàng cung. Họ bóc hết vàng bọc các dụng cụ trong Đền Thờ từ đời Sa-lô-môn. Những việc này xảy ra đúng như lời Chúa Hằng Hữu phán trước.

<sup>14</sup> Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt đi mọi người dân Giê-ru-sa-lem, tất cả tướng lãnh, và những chiến sĩ dũng mãnh, thợ mộc, và thợ rèn—gồm tất cả là 10.000 người bị đem đi lưu đày. Ngoại trừ những người nghèo khổ cùng cực trong xứ.

<sup>15</sup> Vậy Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt vua Giê-hô-gia-kin đem về Ba-by-lôn cùng với thái hậu, hoàng hậu, các thái giám, và hoàng tộc trong thành Giê-ru-sa-lem,

<sup>16</sup> luôn cả 7.000 lính thiện chiến và 1.000 thợ đủ loại, kể cả thợ mộc và thợ rèn. Đó là những người mà vua Ba-by-lôn bắt lưu đày sang Ba-by-lôn

<sup>17</sup> Vua Ba-by-lôn đặt Mát-ta-nia, chú của Giê-hô-gia-kin, lên làm vua và đổi tên là Sê-đê-kia.

*Sê-đê-kia Cai Trị Giu-đa*

18 Sê-đê-kia được mười tám tuổi lúc lên ngôi, cai trị mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Ha-mu-ta, con Giê-rê-mi ở Líp-na.

19 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như Giê-hô-gia-kim đã làm.

20 Những việc này xảy ra vì Chúa Hằng Hữu nổi giận cùng người Giê-ru-sa-lem ra và Giu-đa, cho đến khi Chúa đuổi họ khỏi nơi Ngài ngự và đem họ đi lưu đày.

Sê-đê-kia nổi loạn chống vua Ba-by-lôn.

### *Giê-ru-sa-lem Thất Thủ*

Sau đó, Sê-đê-kia nổi lên chống lại vua Ba-by-lôn.

## 25

1 Ngày mười tháng mười của năm thứ chín đời Sê-đê-kia trị vì, Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đem quân tấn công Giê-ru-sa-lem. Họ đóng quân chung quanh thành và xây đồn lũy để chống phá tường thành.

2 Giê-ru-sa-lem bị bao vây cho đến năm mười một đời Vua Sê-đê-kia trị vì.

3 Ngày chín tháng tư của năm thứ mười một đời Sê-đê-kia cai trị, nạn đói trong thành ngày càng trầm trọng, thực phẩm không còn.

4 Tường thành bị phá vỡ, tất cả binh lính đều bỏ chạy. Từ khi thành bị quân Ba-by-lôn bao vây, binh lính đều trông chờ đến đêm tối. Họ trốn qua cổng thành giữa hai bức tường phía sau vườn ngự uyển và chạy về hướng A-ra-ba.

<sup>5</sup> Một số quân Canh-đê đang vây thành đui theo và bắt kịp vua Giu-đa tại Đồng bằng Giê-ri-cô. Quân Giu-đa bỏ vua, chạy tán loạn.

<sup>6</sup> Sê-đê-kia bị bắt giải về Ríp-la để chịu xét xử trước mặt vua Ba-by-lôn.

<sup>7</sup> Người Ba-by-lôn đem các con Sê-đê-kia ra giết ngay trước mặt vua, rồi móc mắt vua và xiềng vua lại, giải về Ba-by-lôn.

### *Đền Thờ Bị Phá Hủy*

<sup>8</sup> Ngày mồng bảy tháng năm, năm thứ mười chín đời Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, Nê-bu-xa-ra-đan, là tướng chỉ huy quân thị vệ Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem.

<sup>9</sup> Viên tướng này đốt Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, cung điện, và các dinh thự ở Giê-ru-sa-lem.

<sup>10</sup> Rồi ra lệnh cho quân đội phá đổ bức tường thành bao quanh Giê-ru-sa-lem.

<sup>11</sup> Nê-bu-xa-ra-đan bắt những người còn lại trong thành Giê-ru-sa-lem và những người đào ngũ đã đầu hàng vua Ba-by-lôn trước kia đem đi đây.

<sup>12</sup> Chỉ một số ít những người nghèo khổ nhất được để lại để trồng nho, làm ruộng.

<sup>13</sup> Người Canh-đê triệt hạ các trụ đồng trước Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, cái Hồ đựng nước và chân Hồ, lấy đồng đem về Ba-by-lôn.

<sup>14</sup> Họ lấy nôi, xuống, kéo cắt tim đèn, muống và tất cả những dụng cụ bằng đồng khác trong Đền Thờ,

15 kể cả cái đĩa đựng than hồng và bát chén. Những món gì bằng vàng, bằng bạc, đều bị tướng chỉ huy thị vệ là Nê-bu-xa-ra-đan tóm thu cả.

16 Không ai tính nổi số đồng họ lấy từ hai cây trụ, cái Hồ và chân Hồ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu làm từ đời Sa-lô-môn.

17 Về chiều cao của trụ, mỗi trụ cao đến 8,1 mét.\* Bên trên trụ có đầu trụ cũng bằng đồng, cao 1,4 mét.† Quanh đầu trụ có lưới kết trái lựu đồng.

18 Tướng chỉ huy thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt thầy thượng tế Sê-ra-gia, Phó tế Sê-pha-nia, ba người canh cửa đền thờ,

19 một quan chỉ huy quân đội Giu-đa, năm người trong các cận thân của vua, thư ký của tướng chỉ huy quân đội phụ trách chiêu mộ quân lính trong nước, và sáu mươi thường dân tìm thấy trong thành,

20 Quan chỉ huy vệ binh Nê-bu-xa-ra-đan giải họ đến cho vua Ba-by-lôn tại Ríp-la, thuộc Ha-mát.

21 Vua Ba-by-lôn ra lệnh xử tử tất cả các nhà lãnh đạo Giu-đa ấy tại Ríp-la, xứ Ha-mát. Vậy, người Giu-đa bị lưu đầy biệt xứ.

### *Ghê-đa-lia Làm Tổng Trấn Giu-đa*

22 Nê-bu-cát-nét-sa, vua Ba-by-lôn bổ nhiệm Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cháu Sa-phan làm tổng đốc cai trị những người còn lại trong nước Giu-đa.

---

\* 25:17 Nt 18 cubits † 25:17 Nt 3 cubits



<sup>23</sup> Nghe tin vua Ba-by-lôn phong Ghê-đa-lia làm tổng đốc, các quan chỉ huy quân đội phản kháng dẫn anh em binh sĩ đến Mích-pa gặp Ghê-đa-lia. Nhóm này gồm có Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, Giô-ha-nan, con Ka-rê-át, Sê-ra-gia, con Tan-hu-mết, ở Nê-tô-pha-tít, và Gia-xa-nia, con Ma-ca-thít.

<sup>24</sup> Ghê-đa-lia thề với nhóm quan và binh sĩ ấy như sau: “Anh em đừng sợ những viên chức người Canh-đê. Nếu anh em bằng lòng phục vụ vua Ba-by-lôn, anh em sẽ được ở lại trong nước bình an vô sự.”

<sup>25</sup> Nhưng bảy tháng sau, Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, người thuộc hoàng tộc, dẫn theo mười người đến Mích-pa giết Ghê-đa-lia và tất cả người Canh-đê, cùng với người Do Thái đang ở với Ghê-đa-lia.

<sup>26</sup> Sau đó, các quan này cùng với những người Giu-đa khác sang Ai Cập tị nạn, vì sợ người Canh-đê.

### *Hy Vọng cho Hoàng Tộc Ít-ra-ên*

<sup>27</sup> Vừa lên ngôi làm vua Ba-by-lôn, Ê-vinh-mê-rô-đác tha Giê-hô-gia-kin, vua Giu-đa ra khỏi ngục. Việc này xảy ra vào ngày hai mươi bảy tháng mười hai, năm thứ ba mươi bảy, tính từ lúc vua Giu-đa bị bắt.

<sup>28</sup> Vua Ba-by-lôn nói lời hòa nhã với Giê-hô-gia-kin, và cất nhắc người lên hàng cao trọng hơn các vua khác cũng đang bị giam giữ ở Ba-by-lôn với Giê-hô-gia-kin.

<sup>29</sup> Từ hôm ấy, Giê-hô-gia-kin không còn phải mặc áo tù nữa, nhưng mỗi ngày được ăn uống tại bàn của vua,

<sup>30</sup> được vua cấp dưỡng thức ăn đầy đủ hằng ngày cho đến khi qua đời.

**Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™**  
**Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện**  
**Đại™ (Bible)**

copyright © 2015 Biblica, Inc.

Language: Tiếng Việt

Translation by: Biblica, Inc.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

This work is made available under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-SA). To view a copy of this license, visit <http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0> or send a letter to Creative Commons, PO Box 1866, Mountain View, CA 94042, USA.

Biblica® is a trademark registered by Biblica, Inc., and use of the Biblica® trademark requires the written permission of Biblica, Inc. Under the terms of the CC BY-SA license, you may copy and redistribute this unmodified work as long as you keep the Biblica® trademark intact. If you modify a copy or translate this work, thereby creating a derivative work, you must remove the Biblica® trademark. On the derivative work, you must indicate what changes you have made and attribute the work as follows: “The original work by Biblica, Inc. is available for free at [www.biblica.com](http://www.biblica.com) and [open.bible](http://open.bible).”

Notice of copyright must appear on the title or copyright page of the work as follows:

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™

Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.

“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.

You must also make your derivative work available under the same license (CC BY-SA).

If you would like to notify Biblica, Inc. regarding your translation of this work, please contact us at <https://open.bible/contact-us>.

This translation is made available to you under the terms of the Creative Commons Attribution Share-Alike license 4.0.

You have permission to share and redistribute this Bible translation in any format and to make reasonable revisions and adaptations of this translation, provided that:

You include the above copyright and source information.

If you make any changes to the text, you must indicate that you did so in a way that makes it clear that the original licensor is not necessarily endorsing your changes.

If you redistribute this text, you must distribute your contributions under the same license as the original.

Pictures included with Scriptures and other documents on this site are licensed just for use with those Scriptures and documents. For other uses, please contact the respective copyright owners.

Note that in addition to the rules above, revising and adapting God's Word involves a great responsibility to be true to God's Word. See Revelation 22:18-19.

2021-04-12

---

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 18 Apr 2025 from source files dated 29 Jan 2022

653cd369-b5a5-59f3-bdc8-c5f5cbbaee8d